

INDO-CHINOIS

622
(30)

THỨ 30

Giá : 0 : 40

三國演義

TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

NGƯỜI DỊCH :

Les 3 Rois
Nguyễn-an-Cu'

TÍN-ĐỨC THƯ-XÃ XUẤT BẢN

37, rue Sabourain, Saigon

(Bản này của ông Đinh-thái-Sơn đã bán đứt cho bản-xã)

In lần thứ ba

CẤM IN TRÙNG

Cuốn nào không có dấu riêng của nhà xuất bản là đồ gian.



SAIGON

IMPRIMERIE DU CENTRE

68-70, Rue Pellerin

1925

J. Lamou

DEPOT
INDOCHINE
No 10284

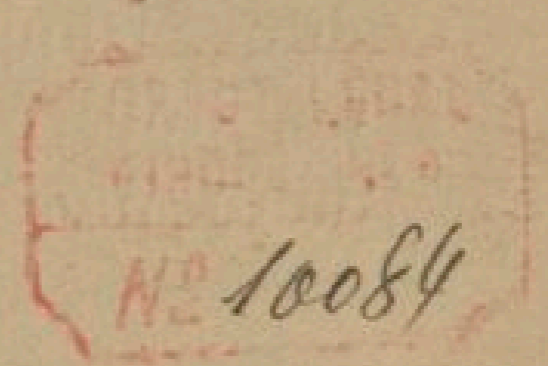
BIBLIOTHEQUE NATIONALE
IMPRIMERIE

*gō Ind.-Ch.
622*



TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

CUỐN THỨ BA MƯƠI



Đương lúc công thành, xảy nghe sau lưng la ó vang dậy, Khương - Duy day lại mà xem, thì thấy binh Ngụy phất cờ gióng trống, rùng rùng kéo tới, Khương-Duy khiến đạo sau làm đạo trước, day lại đứng nơi dưới cờ mà chờ binh Ngụy đến, thì thấy trong đạo binh Ngụy đó có một viên tiểu - tướng, ước chừng hơn hai mươi tuổi, mặt đường gầy phấn, môi tợt thoa son, giục ngựa hơi thương lược tới mà la lớn rằng : « Có biết Đặng-tướng-quân đây chăng ? » Khương-Duy nghĩ rằng : « Tướng ấy chắc là Đặng-Ngai đó. » Bèn hơi thương vờ ngựa, xốc tới mà đánh với tướng ấy. Đánh đặng ba bốn mươi hiệp chưa định hơn thua, mà Tướng Ngụy ấy mặt không sắt mệt. Khương-Duy thấy vậy thì nghĩ thầm rằng : « Nếu không dùng kế thì thắng nó sao nổi. » Bèn quặc ngựa noi theo đường núi mà chạy qua phía tả. Tướng ấy giục ngựa rượt theo. Khương-Duy rút tên giương cung mà bắn, tướng ấy lẹ mắt tránh khỏi tên ấy, rồi lược tới mà đâm Khương - Duy. Khương-Duy tránh khỏi và bắt đặng cây thương ấy. Tướng ấy bỏ thương mà chạy tới trước. Khương-Duy than rằng : « Uồng thay, uồng thay ! » Bèn giục ngựa mà rượt theo tướng ấy. Theo đến trước trận thì có một tướng cầm đao buớc ra mà rằng : « Khương-Duy chớ rượt con ta, có ta là Đặng-Ngai đây. » Khương-Duy cả kinh mà rằng : « Té ra tướng nhỏ khi nầy đó là Đặng - Trung con của Đặng - Ngai mà ta không biết. » Khương - Duy vừa muốn giao chiến với Đặng - Ngai, song e ngựa mình mệt mới đánh không lại, bèn chỉ Đặng - Ngai mà rằng : « Hôm nay ta mới biết cha con người, vậy thì hai đảng thâu binh rồi mai sẽ quyết chiến. » Đặng-Ngai thấy nói như vậy thì

cũng gò ngựa lại mà đáp rằng : « Người nói như vậy ta cũng thuận theo, song đừng trượng-phu chờ nên hại lén.» Rồi đó hai đảng đều lui binh. Đặng-Ngay thì lấy thế sông Vị mà hạ trại, Khương-Duy thì lấy thế hai hòn núi mà an dinh. Đặng - Ngại thấy địa - lý của binh Thục thì làm thơ mà nói với Tư - mã - Vọng rằng : « Bọn ta chẳng nên ra đánh, phải rảng mà cố thủ, chờ cho binh Thục hết lương thì sẽ phân binh ba nẻo mà đánh, ắt thắng binh Thục dặng. Nay tôi sai con tôi là Đặng-Trung giúp ông mà giữ thành trì, lại có sai người cầu cứu với Tư-mã-dại-tướng-quân nữa. »

Nói về Khương-Duy sai người hạ chiến thư cho Đặng-Ngay mà hẹn ngày mai quyết đánh. Đặng - Ngại cũng trả lời dối rằng : « Canh năm ngày mai thì quyết đánh. » Khương - Duy khiến quân nấu cơm cho sớm mà ăn, trời vừa biab minh thì ra đó bố trận mà chờ Đặng - Ngại. Té ra trong dinh Đặng-Ngay xếp cờ đẹp trông như tuồng không có ai hết. Khương-Duy chờ đến chiều tối mới thâu binh mà trở về.

Ngày thứ Khương-Duy sai người hạ chiến-thư nữa, và trách về việc lời hẹn hôm qua. Đặng-Ngay đem rượu thịt thiết đãi sứ-giã mà rằng : « Vì tôi có bệnh, cho nên sai lời với Khương-tướng-quân. Vậy thì người về thưa lại rằng : « Chờ đến ngày mai, thì sao sao tôi cũng hội chiến với Khương-tướng-quân một trận. » Sứ-giã từ tạ trở về thuật mấy lời ấy với Khương-Duy.

Ngày thứ Khương-Duy đem binh đến đó thì cũng không thấy Đặng - Ngại ló ra. Khương - Duy trở về hạ chiến-thư nữa thì cũng hẹn lần lần, cho đến năm bảy phen như vậy. Phó - Kiểm nói với Khương - Duy rằng : « Ất nó có mưu kế chi đây, chúng ta phải phòng cho lắm.» Khương-Duy nói : « Nó chờ binh Quang - trung đến, dặng có hiệp lại mà đánh ta. Ta tính sai người đem thư qua cho Tôn-Lâm bên Đông-ngô, khiến va hiệp sức với mình mà đánh nó. » Nói vừa dứt lời kể lấy binh thám về báo rằng : « Tư - mã - Chiêu đã phá dặng thành Thọ-xuân, giết dặng

Gia-các-Đáng, binh Ngô đã dầu hết, bây giờ Tư-mã-Chiêu cũng ban sư mà về Lạc-dương, lại tính đem binh đến cứu Trường-thành đây nữa. » Khương-Duy cả kinh mà rằng : « Té ra ta phạt Ngụy phen này thì cũng không ra gì hết, bây giờ thế phải trở về mới đặng. »

Ấy là :

*Đã tiết bốn phen khôn phải tấu,
Lại than năm lược khó thành công.*

Chưa biết việc ra thế nào hãy xem hồi sau phân giải.

ĐỆ NHỨT BẢ THẬP TAM HỒI

*Đình-Phụng định kế chém Tôn-Lâm
Khương-Duy dẫu trận phá Đặng-Ngại*

Nói về Khương - Duy, e binh Tư - mã - Chiêu đến cứu⁷ thì khiến quân-sĩ chuyên vận xe cộ và đồ dùng trong quân, đi bộ mà lui trước lần lần, còn binh mã thì thủng thỉnh lui sau. Quân thám bên Ngụy báo cho Đặng-Ngại hay thì Đặng-Ngại cười rằng : « Khương-Duy biết rằng Tư-mã-tướng-quân đem binh đến, cho nên mới lui trước như vậy, binh ta chẳng nên rượt theo, hễ theo thì ắt làm mưu kế. » Bèn sai quân đi thám thính, thì quân ấy về báo rằng : « Quả nhiên chỗ Lạc-cốc có chấu củi khô và cỏ khô dặng chờ binh ta đến đó mà đốt. » Chu-tướng đều khen Đặng-Ngại rằng : « Tướng-quân thiệt là thần-toán. » Đặng-Ngại sai sứ về trào mà than tấu, Tư-mã-Chiêu cả mừng, bèn tâu mà xin phong thưởng cho Đặng-Ngại nữa.

Nói về đại-tướng bên Đông-ngô là Tôn-Lâm ; hay chuyện Toàn-Đoan và Đường-Tư dầu Ngụy, thì nổi giận sai người bắt gia-quyển của hai người ấy mà chém hết.

Lúc ấy Ngô-chúa là Tôn-Lượng, mới có mười bảy tuổi, thấy Tôn-Lâm chém giết thái quá thì có ý không bằng lòng. (Nguyên Tôn-Lượng có ra nơi vườn phía tây mà ăn trái mai sống, khiến Huỳnh-môn-quan lấy mật cho mình

chấm. Huỳnh-môn-quan đem mật đến thấy trong mật ấy có hai cút cứt chuột thì cho đòi người giữ kho mà quở trách. Người giữ kho lay lục mà rằng : « Tôi đã phong niêm rất kín, lẽ đâu lại có cứt chuột kia. » Tôn-Lượng nghe vậy thì hỏi rằng : « Vậy chớ Huỳnh-môn-quan này có xin mật với người chằng ? » Người giữ kho nói : « Cách vài ngày trước Huỳnh-môn-quan có đến xin mật, mà tôi không dám cho. » Tôn-Lượng điếm mật Huỳnh-môn-quan mà rằng : « Chắc là người xin mật không dặng, cho nên bỏ cứt chuột vào mật mà hại nó bị tội đây chớ gì. » Huỳnh-môn-quan chối hoài, không chịu là cứt chuột của mình bỏ. Tôn-Lượng nói : « Việc này cũng dễ biết lắm. Hễ người giữ kho không cẩn thận, để cho chuột ỉa vào tẩn mật đã đôi ba ngày rày, thì cứt chuột ấy bẻ ra thắm ướt tơi trong ; còn như cứt chuột của người mới bỏ vào, thì ngoài ướt trong khô. » Bèn khiến bẻ cứt chuột ấy ra thì quả ngoài ướt trong khô, chừng ấy Huỳnh-môn-quan mới chịu tội. Tôn-Lượng thông minh như vậy, song bị Tôn-Lâm cậy quyền ép chế thì cũng không dặng chủ trương việc gì.)

Tôn-Lâm khiến em mình là Tôn-Cử, Tôn-Ẩn và Tôn-Khải chia giữ các dinh. Ngày kia Tôn-Lượng ngồi buồn thấy có Quốc-cự là Toàn-Kỷ đứng gần một bên thì khóc rằng : « Tôn-Lâm chuyên quyền muốn giết ai thì giết, chằng kể đến trăm, nếu nay không tỉnh thì ắt có họa ngày sau. » Toàn-Kỷ nói : « Nếu Bệ-hạ dùng tôi việc chi, dầu cho một muôn lần thác tôi cũng không từ. » Tôn-Lượng nói : « Khanh điếm cầm binh hiệp sức với Lưu-Thừa mà giữ cửa thành, dặng trăm đăm binh đến giết Tôn-Lâm. Song việc ấy chằng nên tiết lậu với mẹ khanh, vì mẹ của khanh là chị của Tôn-Lâm, nếu tiết lậu ra thì hại trăm rất lớn. » Toàn-Kỷ nói : « Xin Bệ-hạ thảo chiếu mà trao cho tôi, dặng tôi chờ khi dấy việc, sẽ cầm chiếu ấy mà truyền rao cùng thủ-hạ của Tôn-Lâm, thì nó không dám vọng động. » Tôn-Lượng nghe theo, bèn làm chiếu mà giao cho Toàn-Kỷ. Toàn-kỷ lãnh chiếu về thừa kin với cha mình là Toàn-Thượng. Toàn-Thượng nói với vợ rằng : « Ba ngày nữa sẽ giết Tôn-Lâm. » Vợ

của Toàn - Thượng hỏi rõ đầu đuôi, rồi nói dối với Toàn - Thượng rằng : « Đã biết nó là em tôi, nhưng mà hung bạo như vậy thì giết cũng đáng lắm. » Miệng tuy nói như vậy, nhưng mà lén lén sai người làm thơ báo với Tôn - Lâm. Tôn - Lâm nổi giận nhóm ba người em lại, rồi điềm binh rông, nhứt diện thì vây cung Tôn - Lượng ; nhứt diện vây nhà Toàn - Thượng và Lưu - Thừa mà bắt cả và gia - quyến. Đèn chùng trời sáng Tôn - Lượng nghe ngoài cửa cung có tiếng chiêng trống, lại có Nội-thị vào tâu rằng : « Tôn - Lâm đến vây cung rồi. » Tôn - Lượng nổi giận chỉ Toàn - Hậu mà mắng rằng : « Tại cha anh của mi mà hại việc lớn của ta. » Bèn rút gươm mà chạy thẳng ra. Toàn - Hậu và các người cận - thần nắm áo Tôn - Lượng lại mà khóc hoái, không cho Tôn - Lượng chạy ra.

Tôn - Lâm đăm Toàn - Thượng và Lưu - Thừa mà chém hết, rồi mới triệu văn võ bá quan đến tại tráo mà hạ lệnh rằng : « Chúa - thượng, hoang dâm vô đạo, chẳng nên nối thờ Tôn - biểu, nay ta tính phế đi mà lập người khác, nếu văn võ bá quan có ai không nghe theo ta, thì ta lấy tội bội nghịch mà luận. » Bá quan đều sợ mà rằng : « Xin vâng theo lệnh tướng-quân. » Quan Thượng-thơ là Huồn - Ý nổi giận lược ra điềm mặt Tôn - Lâm mà mắng rằng : « Chúa-thượng thông minh như vậy, sao người lại dám buông lời ấy. Nói thiệt, chẳng thà ta thác chó không chịu nghe theo tặc-thần đâu. » Tôn - Lâm nổi giận rút gươm mà chém Huồn - Ý, rồi lại thẳng vào trong cung, điềm mặt Tôn - Lượng mà mắng rằng : « Người là vô đạo hôn quân, lẽ phải tru lục cho bằng lòng thiên-hạ, song cũng vì tình Tiên-đế, phế người làm Cối-kê-vương, đặng chọn người khác lên ngôi Hoàng - đế. » Nói rồi thì khiến Trung-thơ-lang là Lý-Sùng, giựt đai đai-ấn mà giao cho Đặng-Trình giữ. Tôn - Lượng khóc lớn mà ra đi.

Rồi đó, Tôn - Lâm khiến Tôn-Giai và Đồng - Triều qua Hồ-lâm rước Lang - gia - vương là Tôn-Hưu về làm vua. Tôn-Hưu tên chữ là Tử-liệt, con thứ sáu của Tôn-Quyển, ở tại Hồ-lâm. Đêm ấy Tôn-Hưu chiêm bao thấy mình cỡi rồng mà bay lên trời, ngoái lại phía sau, không thấy đuôi rồng thì thất kinh mà tỉnh giấc. Rạng ngày Tôn - Giai và

Đông-Triều đến mời Tôn - Hưu trở về Kim - lãng. Đi đến Khúc-a, có một ông già xưng mình là Vu - Hưu, thi lễ mà nói với Tôn-Hưu rằng : «Việc lâu ắt biến, xin Điện-hạ hãy đi cho mau. » Tôn-Hưu tạ ơn. Đi đến Bỗ-tắc-dình thì có Tôn-Tur đăm kiệu đến rước, Tôn - Hưu không dám ngồi kiệu, bèn lên xe nhỏ mà vào. Bá quan lay lục bên đường. Tôn-Hưu lật đật xuống xe mà đáp lễ. Tôn-Lâm bước ra khiến đỡ Tôn - Hưu dậy, mời vào đại - diện mà tôn lên ngôi Hoàng-đế. Tôn-Hưu khiêm nhượng đòi ba phen, rồi mới lãnh lấy ngọc-ấn. Bá-quan triều bái tung hô rồi, thì Tôn-Hưu truyền chỉ mà đại-xá thiên-hạ, cải niên hiệu là Vinh-an nguơn - niên, phong cho Tôn - Lâm làm Thừa - tướng, kiêm lãnh Kinh-châu-mục, con của anh mình là Tôn-Hạo làm Ô-trình-hầu, kỳ dư văn võ bá quan đều có thăng thưởng.

Một nhà của Tôn-Lâm mà dựng năm tước hầu, lại thêm ai nấy đều giữ cầm binh. Tôn-Hưu e có nội biến, cho nên bề ngoài thì trọng đãi Tôn-Lâm, bề trong thì dự phòng rất nhất.

Tôn - Lâm: kiêu ngạo ngang tàng càng ngày càng lắm. Ngày kia đăm thịt và rượu vào cung mà dâng cho Tôn-Hưu. Tôn-Hưu không lãnh. Tôn-Lâm giận, đăm rượu thịt ấy đến dinh Trương-Bổ mà ăn uống. Rượu vừa xoàn xoàn thì Tôn-Lâm nói với Trương - Bổ rằng : « Khi ta phỡ Cối-kê-vương xuống, thì có nhiều kẻ bảo ta làm vua phứt đi, song ta thấy Chúa-thượng là người hiền đức, cho nên tôn lên làm vua. Nay ta dâng rượu mà Chúa-thượng lại không chịu lãnh. Ấy có phải là coi ta theo bực tầm thường kia chăng. Này, chẳng sớm thì muộn, người đề mà coi ta. » Trương - Bổ nghe nói như vậy thì cứ việc dạ dạ mà thôi.

Ngày ấy Trương-Bổ vào cung tâu kín việc ấy cùng Tôn-Hưu. Tôn-Hưu sợ sệt ngày đêm chẳng an.

Cách vài ngày Tôn-Lâm sai Trung - thơ - lang là Mạnh-Tôn đăm một muôn năm ngàn binh rông mà đồn nơi Võ-xương, lại lấy hết binh khí trong Võ-khố mà giao cho Mạnh-Tôn.

Lúc ấy tướng-quân là Ngụy-Mạt và Võ-vệ-sĩ là Thi-Sóc vào tàu cùng Tôn-Hưu rằng : « Tôn-Lâm đem binh ra ngoài, lại lấy hết binh khi trong Võ-khố nữa, chẳng bao lâu đây va ắt làm phản. » Tôn-Hưu cả kinh, lật đật khiến triệu Trương-Bố mà thương nghị. Trương - Bố tàu rằng : « Lão-tướng là Đinh - Phụng, mưu lược hơn người, đoán việc lớn đặng, xin triệu người ấy mà thương nghị. » Tôn-Hưu nghe theo, bèn triệu Đinh-Phụng vào mà tỏ bày việc ấy. Đinh-Phụng tàu rằng : « Bệ-hạ chớ lo, tôi có một kế, trừ hại cho nước đặng. » Tôn-Hưu hỏi rằng : « Khanh có kế chi ? » Đinh - Phụng tàu rằng : « Ngày mai nhắm ngày lập, lấy cờ ấy mà nhóm hết quân - thần lại, hễ Tôn - Lâm đến dự tiệc thì tôi có kế mà trừ. » Tôn-Hưu cả mừng, bèn khiến Ngụy-Mạt và Thi-Sóc lo việc ngoài, Trương-Bố lo việc trong. Đêm ấy cuồn phong nổi lên, cát bay đá chạy, đến nổi cây đã lâu năm cũng phải tróc gốc. Rạng ngày gió tạnh, kẻ lấy Sứ-giã đem thánh-chỉ đến mời Tôn-Lâm vào cung ăn tiệc. Tôn-Lâm mới dậy bước xuống đất dường như có người xô té, thì trong lòng đã không đặng vui.

Tôn - Lâm ra đi thì gia-nhơn càng rằng : « Đông gió cả đêm, trong nhà không an, nay lại vô cờ mà té như vậy, e khi không phải là điềm lành. Chẳng nên phó yên đâu. » Tôn-Lâm nói : « Anh em ta đều giữ cầm binh, ai dám tới gần mình ta sao mà phòng sợ lắm vậy ? Thoản có đều chi biên trong dinh đây thì phải nổi lửa làm hiệu cho ta biết. » Dặn rồi thì lên xe mà thẳng vào cung. Tôn - Hưu lật đật ra rước Tôn - Lâm vào mà đãi tiệc. Uống đặng vài tuần rượu thì có người báo rằng : « Ngoài cung có lửa cháy. » Tôn-Lâm vừa muốn đứng dậy. Tôn-Hưu cản lại mà rằng : « Thừa-tướng hãy ngồi, binh tướng ở ngoài thiếu chi mà phòng sợ lắm vậy. » Nói vừa dứt lời thì có Trương - Bố cầm gươm nơi tay, dắt ba mươi võ-sĩ đi tuốc lên điện mà nói lớn rằng : « Có chiếu dạy bắt Phán-lặc là Tôn-Lâm đây. » Tôn - Lâm vừa muốn chạy ra thì đã bị võ-sĩ bắt lại rồi. Chừng ấy Tôn - Lâm đã bị t lỗi mình, bèn tàu cùng Tôn-Hưu rằng : « Xin tha mạng tôi và đây về Giao-châu mà thôi. » Tôn-Hưu nạt rằng : « Sao khi trước ngươi lại không dạy Đàng-Dẫn, Lữ-Cử và Vương - Đôn ? » Bèn

khiến dẫn ra mà chém. Trương-Bố vâng lệnh dắt Tôn-Lâm ra góc phía đông điện ấy mà chém, rồi lại rao lời chiếu rằng : «Lâm tội một mình Tôn-Lâm mà thôi, kỳ dư đều không nói đến. » Vì vậy lòng chúng mới an. Rồi đó Trương - Bố thỉnh Tôn - Hưu lên Ngủ - phụng - lâu thì có Đinh - Phụng, Ngụy-Mạt, Thi-Sóc bắt anh em Tôn-Lâm mà dẫn đến đó. » Tôn - Hưu khiến dẫn ra mà chém. Kế hết là hơn vài trăm người, rồi lại đào mồ của Tôn-Tuấn mà bêu thây nữa.

Trị tội Tôn-Lâm xong rồi thì Tôn-Hưu lập miếu võ làm mồ mã mà biểu tặng cho Gia - các - Khác, Đẳng-Dần, Lữ-Cứ và Vương - Đôn. Rồi lại tha tội những người mà bị Tôn-Lâm dày ngày trước và phong thưởng cho Đinh-Phụng.

Chuyện ấy thấu đến tai Hậu-chúa, Hậu-chúa sai sứ qua mừng. Tôn-Hưu cũng sai Tiết-Dực qua mà đáp lễ.

Đến chùng Tiết-Dực trở về Ngô, thì Tôn-Hưu hỏi rằng : « Bèn Thục cũ động thế nào ? » Tiết-Dực tâu rằng : « Thục-chúa yêu dùng Huýnh - Hạo, công khanh nhiều kẻ đua theo mà không dám nói. Trong trào chẳng nghe lời ngay, ngoài nội dân có sắc đói. Ấy là chim sẻ - sẻ làm ồn trên nhà, chẳng biết nhà đã gần cháy. » Tôn - Hưu than rằng : « Nếu Gia - các Võ - hầu còn, thì có đâu mà đến chuyện ấy. » Bèn làm thơ sai người đem qua Thành - đô mà nói : «Tur-mã-Chiêu chẳng bao lâu đây ắt là soán Ngụy, tội e nó đem binh đánh Thục và Ngô dặng mà thị oai, vậy thì chúng ta phải ngăn ngừa cho lắm. » Khương-Duy hay dặng chuyện ấy, thì dựng biểu mà xin xuất sư phạt Ngụy nữa.

Lúc ấy nhằm năm Kiến-diệu nguơn-niên, Khương - Duy dùng Liêu-Hóa và Trương - Dực đi tiên - phương, Vương-Hâm và Trương - Mãng đi tả quân, Trương - Thợ và Phó-Kiểm đi hữu-quân, Hồ-Tế đi hiệp-hậu, còn mình với Hạ-hầu-Bá thì đi đạo trung-quân, lãnh binh hai mươi muôn mà ra ngã Hôn-trung.

Đến nơi Khương-Duy thương nghị với Hạ-hầu-Bá rằng : « Bây giờ nên lấy chỗ nào trước ? » Hạ-hầu-Bá nói : « Kỳ-sơn là chỗ dụng võ, nên chiếm chỗ ấy lắm. Vì vậy cho nên Thừa - tướng xưa kia ra Kỳ - sơn đã sáu lần, là vì người nghỉ chỗ khác không nên ra. » Khương - Duy nghe theo, bèn khiến tam quân kéo đến Kỳ-sơn. Đi đến miệng hang thì đóng trại tại đó.

Lúc ấy Đặng - Ngại đang ở trong trại mà điếm binh. Xảy có quân Lưu - tinh - mã báo rằng : « Binh Thục đến đóng ba trại nơi miệng hang. » Đặng - Ngại nghe báo lên chỗ cao mà xem. Xem rồi thì cả mừng, về trại mà nói với chư - tướng rằng : « Ta liệu không sai. » (Nguyên Đặng - Ngại dò đường đất rồi chừa đề chỗ cho binh Thục đóng trại. Chỗ ấy từ trại Kỳ-sơn mà đến Thục - trại thì đã đào sảng đường dưới đất rồi, chờ cho binh Thục đến đó mà đóng trại thì sẽ tùy cơ ứng biến. Lúc ấy Khương - Duy phân làm ba trại mà đóng nơi miệng hang, thì đường dưới đất thông tới trại phía tả, thuộc về trại của Vương-Hàm và Trương-Mãng.)

Đặng-Ngại khiến Đặng-Trung và Su-Soán đều dẫn một muôn binh mà xung đột bên tả và bên hữu. Trịnh - Luân dẫn năm trăm binh chờ đến canh hai, đi theo đường dưới đất, thẳng đến trại phía tả của Thục mà chun lên.

Nói về Vương - Hàm và Trương - Mãng, vì việc lập trại chưa xong, e binh Ngụy đến mà cướp trại, cho nên không dám coi giáp mà ngủ, đến chừng nghe trong quân lộn xộn, lật đặt lên ngựa thì ở ngoài có Đặng-Trung dẫn binh kéo đến, ở trong có Trịnh - Luân đánh ra, hai đầu đánh đồn, Vương-Hàm và Trương-Mãng cự địch không nổi, túng phải bỏ trại mà chạy. Khương - Duy ở trong trướng nghe trại phía tả có tiếng la ó vang dậy, biết rằng có binh nội ứng ngoại hiệp, bèn lên ngựa đứng tại trung-quân mà truyền lệnh rằng : « Nếu ai lộn xộn thì ta chém liền, dầu có binh giặc đến đây đi nữa thì cũng đừng hỏi chi hết, cứ việc giương cung bắn nà mà thôi. » Rồi lại truyền rao cùng dinh bên hữu mà chẳng cho lộn xộn.

Binh Ngụy xông vào đã mười mấy lần, đều bị tên bắn phải dang ra. Xông vào dang ra như vậy, cho đến trời sáng mà cũng vào trại không dặng. » Đặng-Ngại thâu binh về trại mà than rằng : « Khương-Duy học dặng binh pháp của Khổng-Minh nhiều lắm. Ban đêm có binh tới đánh mà chẳng thêm kinh, nghe có việc biến mà không chịu loạn, như vậy mới thiệt tướng tài. »

Ngày thứ Vương-Hàm và Tương-Mãng thâu góp binh thua xong rồi, đến quì trước trại mà chịu tội. Khương-Duy nói : « Chẳng phải tội của hai người, ấy là tại ta không rõ đường dưới đất, cho nên mới có như vậy. » Bên phân phát quân sĩ giúp hai tướng ấy đóng trại xong rồi, thì lượm thây chết mà bỏ vào đường dưới đất, rồi lấp đất nơi trên miệng đường ấy.

Rồi đó Khương-Duy khiến người hạ chiến - thư mà nài cho Đặng-Ngại ra trận. Đặng-Ngại ưng chịu.

Ngày thứ hai đạo binh giăng ra nơi trước núi Kỳ-sơn, lấy theo bác trận của Võ-hầu mà phân bố hình thế : *Thiên, địa, phong, văn, điều, xà, long, hổ*. Phân bố xong rồi kể lấy Đặng-Ngại ra trận, thấy Khương-Duy bố trận Bác-quái thì cũng bố y theo đó, chẳng khác chút nào. Khương-Duy giục ngựa ra trận mà nói lớn rằng : « Người bắc chức ta lập dặng bác trận, vậy mà người biết biến trận hay chẳng ? » Đặng-Ngại cười rằng : « Người tướng trận ấy duy có một mình người biết lập hay sao ? Ta đã biết lập, lẽ nào lại không biết biến kia. » Bên gò ngựa vào trận khiến quan chát pháp cầm cờ mà phát bên tả bên hữu một hồi, thì trận ấy biến ra sáu mươi bốn cửa. Đặng-Ngại ra trận mà hỏi rằng : « Phép biến của ta đó thế nào ? » Khương-Duy nói : « Biến pháp thì nhằm đó, vậy mà người dám vào trận ta, ta vào trận người mà đánh với nhau chẳng ? » Đặng-Ngại nói : « Sao lại không dám. » Hai bên bên đề y đội ngũ mà kéo tới.

Đặng-Ngại đứng giữa mà điều khiển hai bên xung đột trận pháp, chẳng hề sai chạy. Còn Khương-Duy đứng giữa phát-cờ, trận ấy biến làm *Trường-xà-quyền-địa* mà vây Đặng-Ngại vào giữa. Lúc ấy quân-sĩ la ó vang dậy, Đặng-

Ngại không biết trận gì trong lòng kinh hải, đến chừng binh Thục xáp lại gần, Đặng-Ngai và Chư-tướng xông đột hết sức mà ra không nổi. Lại nghe binh Thục đều kêu lớn rằng : « Đặng-Ngai sao chưa đầu di cho rồi. » Đặng-Ngai ngược mặt lên trời mà than rằng : « Bởi ta cậy tài cho nên mới trúng kế Khương - Duy. » Xảy đâu nơi gốc Tây-bắc có một đạo binh kéo vào. Đặng - Ngại biết rằng binh Ngụy đến cứu thì lật đật thừa thế xông trận mà ra. (Nguyên người cứu Đặng-Ngai đó là Tư-mã-Vọng.)

Đặng-Ngai ra khỏi trận ấy rồi thì chín trại Kỳ-sơn đều bị binh Thục đoạt thủ. Đặng-Ngai thâu binh lui lại mà đóng trại nơi mé sông Vị-thủy, đóng trại xong rồi thì Đặng-Ngai hỏi Tư-mã-Vọng rằng : « Sao ông biết trận ấy mà cứu tôi vậy ? » Tư-mã-Vọng nói : « Thuở nhỏ tôi du học nơi Kinh - nam, làm bạn cùng Thôi-châu-Bình và Thạch-quảng-Nguyên thường có đoán luận trận ấy. Ngày nay Khương - Duy biến trận đó kêu là *Trương-xá-quyền-địa*. Trận ấy đánh chỗ nào cũng không dặng hết, tôi thấy đầu nó ở nơi phía Tây-bắc thì tôi cứ đó mà đánh. Vì vậy mới phá dặng trận ấy. » Đặng-Ngai tạ ơn mà rằng : « Tuy tôi học dặng trận pháp nhưng mà không biết biến pháp, ông đã biết dặng phép ấy, vậy thì ngày mai chúng ta phải dùng phép ấy mà lấy trại Kỳ-sơn lại. » Tư-mã-Vọng nói : « Sở học của tôi, e khi gạt Khương-Duy không nổi chăng. » Đặng - Ngại nói : « Ngày mai ông hãy cứ việc dấu trận pháp với Khương-Duy dặng tôi dẫn một đạo binh đi vòng ngổ sau Kỳ-sơn, hai đầu đánh đồn, thì mới đoạt trại Kỳ-sơn lại dặng. » Bèn nhứt diện khiến Trịnh - Luân làm tiên-phương đi với mình mà đánh ngã sau núi ; nhứt diện khiến người hạ chiến-thơ mà bảo Khương - Duy ngày mai phải dấu trận. Khương-Duy phê vào chiến-thơ rồi, thì nói với Chư - tướng rằng : « Ta dặng mật-thơ của Vô-hầu truyền dạy, biến pháp của trận ấy, cộng hết thấy là ba trăm sáu mươi lăm thế, nay mà Đặng - Ngại muốn dấu trận với ta, thiệt là ban môn lộng phủ đó. Tuy vậy ta e có đều biến trá, các người biết dặng hay chăng ? » Liêu-Hóa nói : « Chắc là nó muốn gạt ta dấu trận, dặng nó dam binh mà đánh ngã sau của ta đó. » Khương - Duy

cười rằng : « Luận như vậy thiệt vừa ý ta lắm. » Bèn khiến Trương - Dực, Liêu - Hóa đem một muôn binh mà mai phục nơi phía sau núi.

Ngày thứ Khương - Duy giăng binh lập trận nơi trước Kỳ-sơn. Tư - mã - Vọng đem binh đến đó giăng trận xong rồi, thì Khương - Duy nói : « Người hãy bố trận trước đi cho ta xem. » Tư-mã-Vọng bố ra Bắc-quái-trận, xong rồi thì Khương - Duy cười rằng : « Ấy là trận Bắc - quái cũng ta đã bố rồi. Nay người lại ăn cắp như vậy thì có hay gì đâu. » Tư-mã-Vọng nói : « Người cũng ăn cắp của người ta vậy. » Khương - Duy nói : « Trận ấy biến ra mấy lần, người học đặng chăng ? » Tư - mã - Vọng nói : « Ta đã bố đặng lẽ nào lại không biết biến sao ? Trận này có tám mươi một lần biến mà thôi. » Khương - Duy nói : « Người biết thì biến đi coi thử. » Tư-mã-Vọng vào trận mà biến đôi ba phen, rồi trở ra mà hỏi rằng : « Người thấy ta biến chăng ? » Khương-Duy cười rằng : « Trận ấy ba trăm sáu mươi lăm lần biến, người là ếch nằm đáy giếng, biết đặng chỗ nhiệm mầu của trận ấy đâu. » Tư-mã-Vọng cũng biết trận ấy là nhiều biến, song học chưa trọn, bèn nói gượng rằng : « Ta không tin, nào, người biết biến, thì biến đi coi thử. » Khương-Duy nói : « Người kêu Đặng-Ngai ra đây, ta sẽ bố cho nó xem. » Tư - mã - Vọng nói : « Đặng-tướng-quân đã có mưu hay, không thêm dùng những trận pháp như vậy đâu. » Khương - Duy cười rằng : « Có mưu gì mà hay, bất quá thì khiến người ở đây bố trận cầm chừng, đặng có đem binh mà lấy phía sau của ta. » Tư-mã-Vọng cả kinh, vừa muốn giục binh hỗn chiến, Khương-Duy cầm roi mà chỉ, hai bên binh phục kéo ra, chém giết một trận, binh Ngụy bỏ giáp quăng giáo mà chạy.

Nói về Đặng - Ngại đi với tiên - phuông là Trịnh - Luân đem binh đi vòng mà đánh phía sau núi. Mới vừa đi đến góc núi, xẩy nghe một tiếng pháo nổ, binh phục la ó vang vầy mà kéo ra, tướng đi đầu đạo binh ấy thì là Liêu-Hóa. Liêu-Hóa đánh với Trịnh - Luân mới có vài hiệp đã chém Trịnh - Luân rơi đầu dưới ngựa. Đặng - Ngại cả kinh, lật đật đem binh lui lại, kể lấy Trương-Dực kéo binh ra nữa,

hai đầu đánh dồn lại, binh Ngụy cả thua. Đặng-Ngay ráng sức tử chiến xong ra mới khỏi mà mình đã bị bốn mũi tên.

Đặng-Ngay chạy về đến trại thì Tư - mã - Vọng cũng về tới đó. Hai người thương nghị mưu kế với nhau, thì Tư-mã-Vọng nói : « Tôi nghe chúa bên Tây-thục là Lưu-Thiện, yêu dấu Hoạn-quan là Huỳnh - Hạo lắm, mỗi ngày mỗi đêm mê đắm tửu sắc hoài. Chúng ta nên dùng phản-gián, làm cho Hậu-chúa triệu Khương-Duy về thì chúng ta khỏi lo gì hết. » Đặng - Ngại hỏi các mưu sĩ rằng : « Có ai lãnh mạng vào Tây-thục mà giao thông với Huỳnh-Hạo chẳng? » Nói chưa dứt lời thì có Đãng-Quân là người Tương-dương ứng tiếng mà rằng : « Tôi xin đi cho. » Đặng-Ngay cả mừng. Khiến Đãng-Quân đem bạc vàng châu báu đến Thành-đô, lo lót với Huỳnh - Hạo, khiến phải bày đều đồn đãi mà nói Khương-Duy trách móc Hậu-chúa lắm, chẳng bao lâu nữa sẽ qua đầu Ngụy.

Lúc ấy quan quân dân giả đều đồn như vậy. Huỳnh-Hạo lại tâu với Hậu-chúa, Hậu-chúa sai người đi ngày đi đêm mà triệu Khương-Duy về.

Nói về Khương - Duy kêu chiến hằng ngày, mà Đặng-Ngay cũng không thêm ra đánh. Khương-Duy đem lòng nghi ngại, xấy có sứ đến triệu Khương - Duy về. Khương-Duy không rõ nguyên do, cứ việc vâng chiếu ban sứ mà về trào. Đặng-Ngay và Tư-mã-Vọng biết rằng Khương-Duy trúng kế bèn kéo rốc binh Việt-nam mà rượt theo.

Ấy là :

*Nhạc-Nghị đánh Tề làm phản gián,
Nhạc-Phi đẹp giặc bị sàm ngôn.*

Muốn biết việc ra thế nào, hãy xem hồi sau phân giải.

ĐỆ NHỨT BÁ THẬP TƯ HỒI

*Tào-Mạo đẩy xe, thác tại Nam-khuyết,
Khương-Duy bỏ lương, đặng thắng Ngụy-binh.*

Nói về Khương-Duy truyền lệnh lui binh, thì có Liêu-Hóa thưa rằng : « Tướng ở ngoài cõi, cũng có đều đặng phép không tuân mạng vua. Nay tuy có chiếu, song xin đừng có lui binh. » Trương-Dực nói : « Quân - sĩ đều có lòng oán về việc tướng-quân đẩy binh hằng năm. Bây giờ cũng nên nhưn lúc đắc thắng thâu binh trở về cho an lòng dân, rồi sau sẽ toan kế khác. » Khương - Duy khen phải. Bèn khiến quân-sĩ y theo thứ lớp mà lui binh. Lại khiến Liêu-Hóa và Trương-Dực đi đoạn hậu, đặng có dự phòng binh Ngụy rượt theo.

Nói về Đặng-Ngại đem binh truy cản, thấy binh Thục cờ xí chỉnh tề, nhưn mã đi chậm chậm mà lui lại. Đặng-Ngại than rằng : « Khương-Duy học đặng phép Võ-hầu rất nhiều ! » Vì vậy không dám rượt theo, thâu binh mà trở về Kỳ-sơn.

Nói về Khương-Duy về đến Thành - đô vào ra mắt Hậu-chúa mà hỏi rằng : « Bệ - hạ triệu tôi về đây, có chuyện chi chẳng ? » Hậu - chúa nói : « Khanh ở Biên - đình đã lâu, trăm e nhọc lòng tướng-sĩ, cho nên triệu về, kỳ thiết không có việc chi hết. » Khương-Duy nói : « Tôi đã đặng trại Kỳ-sơn, công càng gần nên, chẳng dè nửa đường mà bỏ như vậy thì là trúng kế phản-gián của Đặng-Ngại. » Hậu-chúa làm thinh không nói chi hết. Khương-Duy lâu rằng : « Tôi đã quyết trừ Hớn-tặc mà dền nợ nước, xin Bệ-hạ đừng nghe theo lời tiểu-nhơn đem lòng nghi lự như vậy thì khó cho tôi lắm. » Hậu - chúa ngẫm nghĩ giây lâu, rồi mới đáp rằng : « Trẫm chẳng nghi khanh đâu, khanh hãy trở về Hớn-trung, chờ cho bên Ngụy có biến thì sẽ đem binh mà đánh. » Khương-Duy than thở lui ra, mà trở về Hớn-trung.

Nói về Đãng - Quân về đến trại Kỳ-sơn mà báo việc ấy với Đặng-Ngại. Đặng-Ngại nói với Tu-mã-Vọng rằng :

« Vua tôi chẳng hòa như vậy, sau ắt có biến. » Bèn khiến Đãng-Quân về Lạc-dương mà báo cho Tư-mã-Chiêu hay. Tư-mã-Chiêu cả mừng, có ý muốn đánh Tây-thục. Bèn hỏi Giả-Sung rằng : « Lúc này nên đánh Thục chưa ? » Giả-Sung nói : « Chưa nên. Lúc này Thiên-tử đương nghi Chúa-công, nếu Chúa-công ra ngoài lo việc chinh chiến, thì việc trong ắt là sanh biến. Năm ngoài rồng vàng xuất hiện nơi giếng tại xứ Ninh-lãng, quân-thần dâng biểu mà mừng, gọi là điềm tốt. Thiên-tử lại nói không phải là điềm tốt đâu, rồng là hình vua, nay lại vào trong giếng thì là điềm mắc u tù, cho nên người có làm một bài thơ *Tiền-long* mà than việc ấy. » Tư-mã-Chiêu nghe rồi thì nổi giận mà nói với Giả-Sung rằng : « Người ấy muốn bắc chước Tào-Phượng nữa. Nếu ta không tính sớm thì nó ắt hại ta. » Giả-Sung nói : « Để tôi tính mà trừ cho. »

Ngày thứ nhăm lúc tháng tư năm Cam-lộ thứ năm, Tư-mã-Chiêu mang gươm lên điện. Tào-Mạo đứng dậy nghinh tiếp mời ngồi xong rồi thì các quan đều tâu rằng : « Đại-trưởng-quân công đức vọi vọi, đáng làm Tấn-công và ban cửu tích. » Tào-Mạo cúi đầu làm thinh. Tư-mã-Chiêu nói lớn rằng : « Cha con anh em tôi đều có công lớn nhà Ngụy, nay làm Tấn-công không đáng sao ? » Tào-Mạo nói : « Trầm dám cãi lời đâu. » Tư-mã-Chiêu nói : « Bài thơ *Tiền-long* nói ý gì vậy ? » Tào-Mạo đối đáp không đặng. Tư-mã-Chiêu mỉm cười xuống điện. Các-quan đều sợ cho Tào-Mạo.

Tào-Mạo về đến hậu-cung, với quan Thị-trung là Vương-Trâm, quan Thượng-thư là Vương-Kinh và quan Tán-ki-thường-thị là Vương-Nghiệp vào trong mà nghị việc ấy. Tào-Mạo khóc rằng : « Tư-mã-Chiêu mong lòng oán nghịch, ai ai đều biết, trầm ngồi khoanh tay mà chờ nó phũ thì cũng ngặt lắm ! Các khanh có kế chi mà trừ nó chẳng ? » Vương-Kinh tâu rằng : « Không nên đâu. Lỗ-chiêu-công xưa kia không nhịn qui thị mà phải mất nước, nay quyền về họ Tư-mã đã lâu rồi, những hàng công khang chẳng đoái thuận nghịch chi hết, cứ việc a đua theo bọn gian tặc mà thôi, còn những người hầu hạ của Bệ-hạ thì đều yếu đuối vô dụng, nếu không ần nhân, ắt là

sanh họa, vậy phải đề chậm chậm mà toan, chẳng nên tinh vội. » Tào-Mạo nói : « Ý trăm đã quyết, dầu thác cũng không sợ gì. » Nói rồi thì vào cung mà tâu cùng Thái-hậu. Vương-Trầm Vương-Nghiệp nói với Vương-Kinh rằng : « Việc đã gấp rồi, bọn ta chẳng nên làm thỉnh đề vậy mà mang họa diệt tộc, vậy phải qua dinh Tư-mã mà cáo-báo, đặng cho khỏi chết. » Vương - Kinh nổi giận mà rằng : « Chúa lo thì tôi nhục, chúa nhục thì tôi tác, nở nào lại ở hai lòng sao ! » Vương-Trầm Vương-Nghiệp thấy Vương-Kinh không chịu nghe mình thì thẳng đến dinh của Tư-mã-Chiêu mà cáo báo.

Nói về Tào-Mạo khiến quan Hộ - vệ là Tiểu - Bà tu binh túc vệ và bọn thương - dẫu hơn ba trăm người, đánh trống ó dậy mà kéo ra. Tào - Mạo cầm gươm lên xe mà khiến đẩy ra cửa nam. Vương - Kinh qui mọp trước xe khóc lớn mà cang rằng : « Nay Bệ - hạ đem bấy nhiều binh mà đánh với Tư-mã-Chiêu, tử như lừa dê vào nơi miệng cọp, chết cho uổng mạng mà không ích gì, chẳng phải là tôi sợ thác, song biết việc làm không đặng, cho nên tôi không dám làm. » Tào-Mạo nói : « Binh trăm mới ra khanh đừng cản trở. » Bèn thẳng ra Long-môn, lại thấy Giả - Sung mặc đồ nhung phục, cỡi ngựa đi với Thành-Tế và Thành-Tụy, dẫn vài ngàn thiết-giáp la ó mà kéo tới. Tào - Mạo nạt lớn rằng : « Các người vào chốn Cung-dinh, muốn giết trăm sao ? » Cấm binh thấy có Tào-Mạo thì không dám lược tới. Giả - Sung nói với Thành-Tế rằng : « Tư-mã-công nuôi người bấy lâu, cũng vì dùng việc ngày nay mà thôi. » Thành-Tế cầm kích nơi tay mà nói với Giả-Sung rằng : « Nên giết hay là nên trói ? » Giả-Sung nói : « Tư - mã - công có dặn, làm sao cho chết thì thôi. » Thành - Tế hơi kích lược tới trước kiệu. Tào-Mạo nạt lớn rằng : « Thất phu, sao dám vô lễ như vậy kia ? » Nói chưa dứt lời, bị Thành - Tế đâm cho một kích ngang hông, liền nhào sấp xuống. Thành - Tế bồi thêm một kích, từ lưng sấp xuống tới bụng, Tào - Mạo chết tốt tại đó. Tiểu-Bà hơi thương đến cực, bị Thành - Tế đâm một kích chết tươi, quân-sĩ vỡ chạy tứ tán.

Vương-Kinh chạy đến diềm mặt Giã-Sung mà mắng lớn rằng : » Loài nghịch tặc, sao dám giết vua như vậy kia ? » Giã-Sung nổi giận khiến kẻ tả hữu bắt Vương - Kinh trói lại mà báo với Tư-mã-Chiêu. Tư-mã-Chiêu chạy đến đó, thấy Tào-Mạo chết nằm giữa đất, thì giã dạn kinh hải, va đầu vào xe mà khóc rống một hồi, rồi mới sai người thông tin cho các đại-thần hay. Quan Thái - phó là Tư-mã-Phu đến đó, thấy thây của Tào - Mạo thì ôm ngang về mà khóc lớn rằng : « Bệ-hạ bị giết, tội ấy bởi tôi ! » Bèn sấm quan quách tần liệt thì hải mà quán nơi Thiên-diện. Tư-mã-Chiêu triệu quần - thần mà thương nghị. Lúc ấy quần-thần đủ mặt, duy có Trần-Thái không đến. Trương-Chiêu khiến cậu của Trần - Thái là Tuân - Xuyên đi với Trần-Thái. Trần-Thái khóc lớn rằng : « Ai nấy đều lấy tôi mà sánh cậu, té ra cậu thiệt không bằng. » Bèn mặc đồ tang vào lay nơi trước linh - sàng mà khóc một cách rất thảm thiết. Tư-mã - Chiêu cũng giã khóc mà hỏi rằng : « Việc đã như vậy phải xử làm sao ? » Trần - Thái nói : « Phải chém Giã-Sung thì mới an lòng thiên-hạ một ít. » Tư-mã-Chiêu ngẫm nghĩ giây lâu, rồi lại hỏi rằng : « Có thể chi khác chăng ? » Trần - Thái nói : « Thế ấy là nhẹ lắm không còn bực gì nữa. » Tư-mã-Chiêu nói : « Thành-Tế là tôi đại nghịch, phải xử lãn trì và giết ba họ. » Thành-Tế mắng lớn rằng : « Người kbiến Giã-Sung truyền lệnh mã biểu ta giết vua, rồi lại muốn đổ tội cho ta sao ? » Tư-mã-Chiêu khiến cắt lưỡi Thành-Tế. Thành-Tế đến lúc chết cũng còn kêu oan, em của Thành-Tế là Thành - Tuy cũng bị chém luôn nơi giữa chợ và giết hết ba họ.

Rồi đó Tư-mã-Chiêu khiến bắt hết cả nhà Vương - Kinh mà cầm ngục. Vương - Kinh thấy dẫn mẹ tới thì cuối lay mà khóc lớn rằng : « Fôi là con bất hiếu, làm cho liên lụy đến mẹ già ! » Mẹ lại cười lớn rằng : « Ai lại khởi thác, song e chẳng dặng thác như vậy chớ. » Tư-mã-Chiêu khiến dẫn hết gia - quyến của Vương - Kinh mà chém nơi giữa chợ. Mẹ con Vương - Kinh mỉm cười mà chịu chết. Dân dả trong thành thấy đều rơi lụy.

Lúc ấy quan Thái-phó là Tư-mã-Phu khiến dùng vương-lễ mà chôn Tào - Mạo. Tư-mã-Chiêu nghe theo. Bọn Giã-

Sung khuyên Tư-mã-Chiêu lên ngôi Thiên-tử. Tư-mã-Chiêu không chịu mà rằng : « Vua Văn-vương xưa kia, ba phần thiên-hạ người đã dựng hai, mà người cũng phục sự nhà Ân hoai, cho nên thành nhưn xưng là chí-dức. Vua Võ-dế nhà Ngụy không chịu soán ngôi nhà Hớn, thì cũng như ta không chịu soán ngôi nhà Ngụy vậy. » Giả-Sung nghe nói thì biết Tư-mã-Chiêu để dành cho con là Tư-mã-Viêm thì không dám khuyên nữa.

Năm ấy nhằm lúc tháng sáu. Tư-mã-Chiêu lập Tào-Hoành lên làm vua, cái niên hiệu là Kiến-nguyên-ngươn niên. Tào-Hoành cái tên là Tào-Hoán, vẫn là cháu của Tào-Tháo, con của Tào-Võ. Tào-Hoán phong cho Tư-mã-Chiêu làm Thừa-tướng, phong tước là Tấn-công, kỳ dư văn võ bá quan đều có phong thưởng.

Khương-Duy hay rằng Tư-mã-Chiêu đã thi Tào-Mạo mà lập Tào-Hoán, thì cả mừng mà rằng : « Nay ta phạt Ngụy đã có chỗ mà nói rồi. » Bèn nhưt diện sai người đem thư qua Ngô, khiến đồng khởi binh mà bỏi tội Tư-mã-Chiêu ; nhưt diện tâu cùng Hậu-chúa, rồi khởi binh mười lăm muôn, xe cộ vài ngàn cỗ, khiến Liêu-Hóa và Trương-Dực làm tiên-phương, mà Liêu-Hóa thì đi ngã Tý-ngọ-cốc, Trương-Dực thì đi ngã Lạc-cốc, còn Khương-Duy thì đi ngã Tà-cốc ; ba đạo ra đi một lược, hẹn nhau hội tại Kỳ-sơn.

Lúc ấy Đặng-Ngại đương có huấn luyện nhưn mã nơi trại Kỳ-sơn, nghe tin Khương-Duy phân binh làm ba đạo mà kéo tới, thì nhóm chư-tướng mà thương nghị. Tham-quân là Vương-Hoang nói : « Tôi có một kế, song không dám nói, tôi đã viết ra đây, xin tướng-quân xem thử có hiệp ý chăng ? » Bèn đưa giấy cho Đặng-Ngại. Đặng-Ngại xem rồi thì cười rằng : « Kế ấy cũng hay, song sợ gạt Khương-Duy không nổi. » Vương-Hoang nói ; « Tôi nguyện liều mình lãnh đi việc ấy cho. » Đặng-Ngại nói : « Nếu ông bền chí, thì cũng thành công dặng. » Bèn cấp cho Vương-Hoang năm ngàn binh. Vương-Hoang kéo binh đi ngã Tà-cốc mà đón Khương-Duy. Đến chừng gặp binh tiên-đạo bên Thục, thì Vương-Hoang kêu lớn rằng : « Tôi

là tướng Ngụy muốn đến đầu Thục, vậy thì các người báo với chúa tướng hay. » Quân-sĩ báo với Khương-Duy. Khương-Duy khiến ngăn trở những binh sau lại, rồi cho kêu Vương-Hoang đến trước đầu ngựa. Vương-Hoang quì mọp nơi đất mà rằng : « Tôi là Vương-Hoang, cháu ruột của Vương-Kinh đây. Mời đây Tư-mã-Chiêu đã thì chúa, lại giết trọn gia quyến chú tôi, lòng tôi oán đã tới xương. Nay lại gặp dịp tướng-quân đem binh vấn tội, cho nên tôi đem năm ngàn bôn-bộ binh, đến đây mà quì hàng. Xin tướng-quân nạp dụng, đừng tôi gắng sức trừ khử loài gian mà trả thù cho chú tôi. » Khương-Duy cả mừng mà nói với Vương-Hoang rằng : « Người đã thành tâm mà đến đầu, lẽ nào ta lại không thành tâm mà đãi nhau sao? Trong binh ta đây cần kíp thứ nhất thì là lương thảo, bây giờ lương-thảo chứa tại Xuyên-khâu, vậy người phải lo việc vận lương đến tại Kỳ - sơn cho ta. Ta tính đi lấy đại-trại Kỳ - sơn bây giờ đây. » Vương - Hoang cả mừng, tưởng là Khương - Duy trúng kế rồi. Bèn hơn hờ lãnh chịu. Khương-Duy nói : « Người đi vận lương, chẳng cần gì phải đem theo đủ năm ngàn, vậy thì đem theo ba ngàn mà thôi, để lại hai ngàn đừng ta dùng làm đạo binh dẫn lộ mà đánh Kỳ-sơn. » Vương-Hoang không muốn để binh ấy lại, song e Khương - Duy sanh nghi, cho nên phải ép trí vâng lời, để lại hai ngàn, dẫn ba ngàn binh mà đi vận lương. Khương - Duy giao hai ngàn binh Ngụy đó cho Phó-Kiểm cai quản ; kế lấy Hạ - hầu - Bá chạy tới mà hỏi Khương - Duy rằng : « Tướng - quân, sao lại tin lời Vương - Hoang lắm vậy, khi tôi ở Ngụy tuy không biết và cho lắm, song chưa từng nghe Vương - Hoang đó là cháu của Vương - Kinh. Chắc là chuyện ấy có trá, xin tướng-quân xét lại kẻo mà lầm. » Khương - Duy nói : « Tôi đã biết Vương - Hoang là trá, cho nên phân binh thế nó ra, đừng có lấy kế mà làm kế. » Hạ-hầu-Bá nói : « Ông biết là vì ý gì ; nói cho tôi nghe thử. » Khương-Duy nói : « Tư-mã-Chiêu gian hùng không thua Tào-Tháo, nay đã tru di tam tộc của Vương-Kinh, lẽ nào lại để cho cháu Vương - Kinh ở ngoài mà cầm binh như vậy sao ? Vì đó ta biết rằng

trá. » Rồi đó, Khương-Duy không ra Tà-cốc, lại sai người núp dọc đường mà chờ người tâm-phúc của Vương-Hoang.

Chưa dặng mười ngày quả nhiên bắt dặng một người tâm-phúc của Vương-Hoang, mà giải đến cho Khương-Duy. Khương - Duy tra hỏi một hồi, rồi xét trong mình người ấy, lấy dặng một phong thư của Vương - Hoang gửi cho Đặng - Ngại, hẹn ngày hai mươi tháng tám thi vận lương thảo, noi theo đường nhỏ mà về đại-trại, lại dặn Đặng-Ngai đem binh đến tại miệng hang nơi Đám-sơn mà tiếp ứng. Khương - Duy xem rồi thì nhứt diện giết liền người ấy, và sửa thư lại, định ngày rằm tháng tám, khiến Đặng-Ngai đem binh đến Đám-sơn mà tiếp ứng, rồi sai người giả làm binh Ngụy mà đem thư ấy cho Đặng - Ngại ; nhứt diện khiến người đem vài trăm cỗ xe không, chở những đồ dân hỏa, rồi lấy vải xanh mà bao lại, khiến Phó-Kiểm dẫn hai ngàn binh Ngụy của Vương-Hoang để lại, dắt xe ấy mà giả đi vận lương. Rồi đó, Khương - Duy đem binh đi với Hạ-hầu-Bá mà mai phục nơi miệng hang, lại khiến Trương-Thơ đi ngả Tà-cốc, dặng có hiệp binh với Liêu-Hóa và Trương-Dực mà lấy Kỳ-sơn.

Nói về Đặng-Ngai tiếp dặng thư của Vương - Hoang thì cả mừng, lật dật làm thư trả lời, y kỳ ngày rằm tháng tám, thì Đặng-Ngai dẫn binh năm muôn, thẳng tới miệng hang mà tiếp ứng. Đi dặng một đời, thì Đặng-Ngai khiến người trèo lên cây cao mà ngó mông xa xa, thấy có một đạo binh chở lương rất nhiều mà đi ngả trước mặt núi. Đặng-Ngai dừng binh lại mà chờ binh ấy, kế lấy đi gần tới thì quả nhiên là binh Ngụy. Chư-tướng nói với Đặng - Ngại rằng : « Trời đã tối, xin tướng-quân mau mau tiếp ứng Vương-Hoang, ra khỏi miệng hang phúc đi cho rồi. » Đặng-Ngai nói : « Phía trước non núi rập rợp mà hẹp hòi lắm, nếu ta đến đó mà có binh phục thì cũng khó lui lại. Vậy phải ở đây mà chờ nó tới. » Nói vừa dứt lời, thì có hai tên quân kỵ giục ngựa chạy đến báo rằng : « Vương-tướng-quân đã đem lương thảo qua khỏi ranh đất rồi, kế lấy binh Thục rượt theo rất gấp, xin tướng-quân mau mau tiếp ứng. » Đặng-Ngai cả kinh, lật dật giục binh tới trước. (Lúc ấy trăng tỏ như ban ngày.) Kế lấy nghe tiếng

la ó vang dày nơi phía sau núi. Đặng-Ngai ngỡ là binh Thục giao chiến với binh Vương-Hoang, thì thúc hối quân sĩ đến đó. Xảy có một đạo binh trong rừng xông ra, tướng đi đầu là Phó-Kiểm. Phó-Kiểm giục ngựa tới trước mà la lớn rằng : « Đặng-Ngai mắc mưu chủ-tướng ta rồi, sao không xuống ngựa mà đầu cho sớm ? » Đặng-Ngai cả kinh, lật đật quày ngựa mà chạy tở lại. Kế lấy các xe ấy đều cháy, lửa ấy thì là hỏa hiệu, binh Thục hai bên xông ra chém giết, làm cho binh Ngụy rời riêng ra làm bảy tám chặ. Lại nghe quân-sĩ lớp thì đứng trên núi, lớp thì đứng dưới núi cứ kêu lớn rằng : « Hễ ai bắt đặng Đặng-Ngai thì có thưởng ngàn vàng, phong làm Vạn-hộ-hầu. » Đặng-Ngai nghe vậy cả kinh, lật đật bỏ giáp, bỏ mũ, bỏ ngựa, chạy theo quân-bộ, trèo núi vượt non mà trốn. Khương-Duy và Hạ-hầu-Bá cứ rượt theo người cỡi ngựa, không dè Đặng-Ngai đã bỏ ngựa mà chạy bộ rồi.

Khương-Duy lại đem binh dắt thặng ấy mà đi đón lương-thảo của Vương-Hoang.

Nói về Vương-Hoang sắm sửa xong rồi chờ cho đến kỳ mà cử sự. Kế lấy quân tâm phúc chạy đến báo rằng : « Kế đã lậ rồi, Đặng-tướng-quân bị thua, không biết sống thác thể nào ! » Vương-Hoang cả kinh sai người thám thính nữa, thì người ấy lại về báo rằng : « Có binh Thục kéo đến ba đạo, còn phía sau ta lại có buội bay lấp đầu, chắc là bốn phía đều không đường chạy. » Vương-Hoang hối quân đốt hết lương thảo rồi sẽ kiếm đường mà chạy.

Khi lửa cháy rần rần thì Vương - Hoang la lớn rằng : « Việc đã gấp rồi, các người đều phải tử chiến. » Bèn giục binh chạy qua phía Nam.

Khương-Duy đem ba đạo binh mà rượt theo, ngỡ là Vương-Hoang chạy về Ngụy, chẳng dè lại chạy vào Hón-trung.

Vương - Hoang vì sợ binh Thục rượt theo, cho nên đốt sang-dạo và các ải hết.

Khương-Duy sợ cho Hón-trung có sơ sẩy, nên phải noi theo đường nhỏ mà về Hón - trung. Rượt nà theo Vương-Hoang.

Vương - Hoang sợ bốn phía binh theo nên phải nhảy xuống Hắc-long-gian mà thác. Quân sĩ của Vương - Hoang đều bị Khương-Duy chôn sống.

Trận ấy Khương - Duy tuy thắng, nhưng mà mất hết lương thảo rất nhiều, lại bị cháy đường sạn - đạo thì thắng cũng như thua, tưng phải thâu binh trở về Hôn-trung.

Đặng - Ngại dẫn binh về Kỳ - sơn, rồi dâng biểu mà xin biếm chức mình.

Tư-mã-Chiêu đã không nở biếm, lại còn thưởng thêm rất hậu. Đặng - Ngại đem của thưởng ấy mà cấp phát cho những tướng sĩ bị hại đó.

Tư-mã-Chiêu e binh Thục đến nữa, bèn cấp thêm cho Đặng - Ngại năm muôn binh mà giữ Kỳ-sơn.

Khương - Duy sửa sang sạn - đạo thì cũng nghị kế xuất sư nữa.

Ấy là :

*Sửa sang sạn-đạo phòng giao chiến,
Không đánh Trung-nguyên chẳng chịu thôi.*

Chưa biết việc ra thế nào, hãy xem hồi sau phân giải.

ĐỆ NHỨT BA THẬP NGŨ HỒI

*Chiếu ban sư, Hậu-chúa nghe dèm,
Mượn đồn-điền, Khương-Duy lánh họa.*

Nhà Thục-hơn năm Kiến-diệu thứ năm, nhằm lúc tháng mười. Khương - Duy sai người sửa sang sạn - đạo xong rồi, thì dâng biểu mà tâu cùng Hậu - chúa rằng : « Tôi đã ra đánh mấy trận, tuy chưa lậpặng công lớn, nhưng mà binh Ngụy cũng có rùng sợ một ít. Nay tôi xin đánh một phen nữa, như không thắng dặng thì cam chịu tội. » Hậu-chúa xem biểu dụ dụ chưa quyết. Tiệu - Châu tâu rằng : « Tôi xem thiên - văn, thấy các sao phía Tây - thực, thấy

đều lu lét. Nay Đại - tướng - quân lại muốn xuất sư nữa, tôi e có điều bất lợi. Xin Bệ-hạ gián chiếu mà ngăn trở. » Hậu-chúa nói : « Đề coi trận này thế nào, như quả bất lợi, trăm sể gián chiếu mà ngăn trở thì cũng không muông gì. » Tiệu-Châu thấy Hậu - chúa không nghe lời mình, thì về nhà mà than thở hoài.

Nói về Khương - Duy trong lúc xuất binh thì nói với Liêu - Hóa rằng : « Nay ta xuất sư thế quyết khôi phục Trung-nguyên, vậy thì nên lấy chỗ nào trước ? » Liêu-Hóa nói : « Chinh phạt luôn luôn đã mấy năm nay, dân già không dặng an cư lạc nghiệp. Lại thêm Đặng - Ngại tức trí đa mưu, nếu tướng-quân làm gượng như vậy thì tôi không dám nói đến việc ấy. » Khương - Duy nổi giận mà rằng : « Thừa-tướng xưa kia sáu lần ra Kỳ - sơn cũng bởi lo việc nước. Nay ta tám phen phạt Ngụy, có phải là vì việc riêng cho ta đâu. Ta đã quyết chí tấn binh mà lấy Diêu - dương, nếu ai cãi lệnh thì ta chém. » Bèn đề Liêu-Hóa ở giữ Hớn-trung, còn mình thì đi với chư-tướng đem ba mươi muông binh mà thẳng tới Diêu-dương.

Đặng-Ngại hay dặng chuyện ấy, lật dật sai người dò lại cho chắc, thì người ấy trở về báo rằng : « Binh Thục đi ngã Diêu-dương. » Tư - mã - Vọng nói : « Thế khi Khương-Duy già lấy Diêu-dương, mà thiệt lấy Kỳ-sơn đây ? » Đặng - Ngại nói : « Phen này Khương - Duy thiệt ra Diêu-dương. » Tư-mã-Vọng nói : « Sao ông biết dặng ? » Đặng-Ngại nói : « Bấy lâu Khương-Duy cứ lấy những chỗ có lương hoài. Còn Diêu-dương là chỗ không lương, Khương-Duy liệu chắc là ta không giữ, cho nên đến lấy chỗ ấy, dặng có tích thảo đồn lương, rồi sẽ kết liên với binh Khương, mà toan việc lâu dài. » Tư-mã-Vọng nói : « Như vậy thì liệu lẽ nào ? » Đặng-Ngại nói : « Phải rút hết binh chồn này, phân làm hai nẻo mà cứu Diêu-dương mới dặng. Cách Diêu-dương chừng hai mươi dặm, có một thành nhỏ tên là Hầu-hà, chỗ ấy là yết hầu của Diêu-dương. Vậy ông phải đem một đạo binh, phục tại Diêu-dương, dẹp hết cờ trống, mở hết bốn cửa mà làm như vậy như vậy. . . Còn tôi thì đem binh mai phục nơi Hầu-

hà, thì ắt dặng trọn thắng. » Sắp đặt xong rồi ai nấy đều y kế mà làm, để cho Sư-Soán ở giữ Kỳ-son.

Nói về Khương-Duy để cho Hạ-hầu-Bá đi tiên-phương. Đi đến gần thành không thấy cờ xí, mà bốn cửa thành đều mở hết thì Hạ-hầu-Bá sanh nghi không dám vào thành, ngó lại mà nói với các tướng khác rằng : « Thế khi khi có mưu kế chi đây. » Chư - tướng nói : « Rõ - ràng là thành trống, duy có một ít bá tánh, thấy binh ta đến thì bỏ thành mà chạy hết rồi. » Hạ - hầu - Bá chưa tin. Bồn thân giục ngựa đến phía Nam thành ấy mà xem, thấy bá tánh kéo nhau mà chạy qua phía Tây. Hạ-hầu-Bá cả mừng mà rằng : « Quả thiệt là thành trống. » Bèn đi trước mà vào thành, còn bao nhiêu tướng - sĩ theo sau. Đi vừa đến thành ấy, thì nghe một tiếng pháo nổ, chiêng trống vang-dây, cờ xí lố-xổ, binh Ngụy la ó mà rút cầu-treo lên. Hạ-hầu-Bá cả kinh mà rằng : « Ta đã mắc mưu rồi ! » Vừa muốn lui lại thì trên thành bắn xuống như mưa. Thương-thay ! Hạ - hầu - Bá và năm trăm quân đều thác nơi bên thành.

Tư - mã - Vọng ở trong thành kéo ra mà đánh một trận, binh Thục cả thua. Khương-Duy dẫn binh đến cự với Tư-mã-Vọng. Tư-mã-Vọng lui lại. Khương-Duy đóng trại gần thành nghe tin Hạ - hầu - Bá tử trận thì thương xót không cùng.

Đêm ấy Đặng-Ngại ở tại thành Hầu-hà lên dẫn một đạo binh, xông vào trại Thục. Binh Thục cả loạn. Khương-Duy cấm ngăn không nổi. Quân - sĩ trên thành la ó vang rân, Tư-mã-Vọng dẫn binh kéo ra, hai đầu đánh ép, binh Thục cả thua. Khương-Duy tả xung hữu đột, tử chiến mà ra mới khỏi, rồi lui lại hai mươi dặm mà hạ trại.

Binh Thục từ ngày bị thua hai trận thì lòng quân đã rúng động rồi. Khương-Duy nói với Chư - tướng rằng : « Đều thắng bại là sự thường của binh gia, chẳng cần lo sợ. Việc nên hư là tại lúc này, xin các người chớ có đổi lòng, nếu ai nói đến lui binh thì ta chém đầu. » Trương-Dực nói : « Binh Ngụy đều ở chốn này, chắc là Kỳ - son

bỏ trống, vậy thì tướng - quân ở đây mà đánh với Đặng-Ngai, dặng tôi đem binh đến lấy Kỳ-sơn, hề lấy dặng Kỳ-sơn rồi, giục binh thẳng tới Trường-an, ắt là thành công dặng. » Khương-Duy nghe theo, bèn khiến Trương-Dực dẫn binh mà đi lấy Kỳ-sơn. Còn mình thì đến thành Hầu-hà mà đánh với Đặng - Ngai. Đánh dặng vài mươi hiệp, chưa định hơn thua, hai bên đều thâu binh mà về trại.

Ngày thứ Khương-Duy dẫn binh đến, Đặng-Ngai không chịu ra đánh. Khương-Duy khiến quân nhục mạ đến nước. Đặng-Ngai nghĩ rằng : « Binh Thục bị thua như vậy, còn chưa chịu lui, mà lại khêu chiến như vậy nữa, chắc là nó đã phân binh đi lấy Kỳ - sơn chớ chẳng không. Sư - Soán binh bèn trí ít, ắt là phải thua. Ấy vậy, ta phải đến đó mà cứu mới dặng. » Bèn kêu con mình là Đặng - Trung mà dặn rằng : « Con hãy dẫn lòng gìn - giữ chốn này, dẫu nó khêu chiến cho mấy đi nữa cũng đừng ra đánh. Nội đêm nay ta phải dẫn binh đi cứu Kỳ - sơn. » Đặng - Trung vâng lời.

Đêm ấy trong lúc canh hai, Khương-Duy đương ở trong trại mà thương - nghị mưu kế. Xảy nghe ngoài trại có tiếng la ó vang-dầy, quân-sĩ vào báo rằng : « Đặng-Ngai dẫn ba ngàn binh mà đánh ban đêm. » Chư-tướng đều muốn ra đánh. Khương - Duy cản rằng : « Chớ nên vọng động. » (Nguyên Đặng - Ngai dẫn binh đến trước trại Thục mà thám thính hư thiệt, rồi sẽ thừa thế đi cứu Kỳ-sơn. Còn Đặng-Trung thì vào thành mà giữ.)

Khương-Duy nói với chư-tướng rằng : « Đặng-Ngai giả chước dụ chiến như vậy, thiệt là đi cứu Kỳ-sơn đó. » Bèn kêu Phó - Kiềm mà dặn rằng : « Người giữ trại này, chớ khá ra đánh. » Phó-Kiềm vâng lời. Còn Khương - Duy thì đem ba ngàn binh mà đi giúp Trương-Dực.

Nói về Trương-Dực đương đánh trại Kỳ-sơn, Sư - Soán binh ít cự không nổi. Trương - Dực phá trại gần dặng, xảy có binh Đặng - Ngai đến, đánh nhau một trận, binh Thục cả thua, lại chặn đường về của Trương-Dực. Đương lúc nguy cấp ấy, xảy nghe quân ó vang dầy, binh Ngụy lộn xộn mà lui lại. Lại có binh khúc trước báo với

Trương-Dực rằng : « Có Đại - tướng - quân là Khương-bá-Uớc đem binh đến cứu. » Trương - Dực thừa thế xông ra, hai đầu đánh đồn. Đặng - Ngại bị thua một trận chạy thẳng vào trại Kỳ-sơn không dám ra đánh. Khương-Duy khiến quân vây phủ bốn phía mà công phá trại ấy.

Nói về Hậu - chúa, nghe lời Huỳnh - Hạo, dấm sa tưu sắc, chẳng kể việc tráo chánh. Lúc ấy có vợ của Lưu-Đạm là Hồ - thị nhan sắc rất đẹp, vào cung mà chầu Hoàng - hậu. Hoàng-hậu cầm ở trong cung một tháng mới cho ra. Lưu-Đạm nghi vợ tư thông với Hậu-chúa, khiến năm trăm quân giàng hầu trước nhà, bắt vợ trói lại, rồi bảo mỗi tên quân đều phải cầm giày mà đánh vào mặt vợ mình. Đánh cho đến nỗi Hồ-thị chết đi sống lại đôi ba phen. Hậu-chúa hay dặng thì giận lắm, khiến quan Hữu-tư nghị tội Lưu-Đạm. Quan Hữu-tư nghị rằng : « Quân-sĩ chẳng phải là người đáng đánh vợ quan, việc khảo không nên khảo mặt. Lưu-Đạm làm quá phép như vậy, tội đáng bỏ thây giữa chợ. » Bèn truyền chém Lưu-Đạm tại chợ. Từ ấy không cho vợ quan vào chầu nữa. Tuy vậy, vẫn vô bà quan cũng nghi cho Hậu-chúa có điều hoang dâm ấy.

Từ ấy quân-tử càng ngày càng lui, tiểu-nhơn càng ngày càng tới. Lúc ấy có Diêm-Võ làm Hữu-thừa-tướng-quân, chẳng có công chi, duy nhờ dựa theo Huỳnh-Hạo mà dặng tước lớn. Diêm-Võ nghe Khương-Duy cầm giữ binh quyền ở tại Kỳ-sơn thì cậy Huỳnh-Hạo tâu với Hậu-chúa rằng : « Khương-Duy đánh hoài mà không thành công, xin Bệ-hạ sai Diêm-Võ ra Kỳ-sơn mà thế cho Khương-Duy. » Hậu-chúa nghe theo, bèn sai sứ đi triệu Khương-Duy về tráo.

Ngày ấy Khương-Duy đương có công phá trại Kỳ-sơn, trong một ngày mà có ba lần sứ đến triệu về. Đêm ấy Khương-Duy bắt dất dĩ phải vâng thànà-chỉ, khiến binh Diêu-Dương lui trước, rồi mình với Trương - Dực chậm chậm mà lui sau.

Rạng ngày quân-sĩ báo với Đặng - Ngại rằng : « Binh Thục đã lui về hết. » Đặng-Ngại còn nghi có kế, không dám rượt theo.

Khương-Duy đến Hòn-trung dừng binh tại đó, theo sừ mà về Thành-đô, chờ đã mười ngày mà không thấy Hậu-chúa lâm trào. Khương-Duy đăm lòng nghi ngại. Ngày ấy đi đến cửa Đông-ba, gặp quan Bi-thơ - lang là Khước - Chánh thì Khương - Duy hỏi rằng : « Ông biết Thiên - tử triệu tôi về đây có cơ gì chẳng ? » Khước - Chánh nói : « Vậy chớ Đại-tướng - quân không hay chuyện ấy sao ? Huỳnh-Hạo muốn cho Diêm-Võ lập công, nên mới tâu cùng Thiên-tử triệu tướng-quân về, đặng sai Diêm-Võ ra thế, sau nghe Đặng-Ngai đa mưu, cho nên không dám nói đến việc ấy. » Khương-Duy nói : « Tôi nguyện giết thẳng Hoạn-quan ấy. » Khước - Chánh nói : « Không nên tính vội, e khi Thiên - tử không dung mà sanh việc rồi. » Khương-Duy khen phải.

Ngày thứ Hậu-chúa đương ăn yến với Huỳnh - Hạo nơi huê-viên. Khương-Duy đi cùng vài tên quân hầu mà thẳng tới đó. Có kẻ báo với Huỳnh-Hạo. Huỳnh-Hạo lật dật ra núp sau hòn non-bộ. Khương-Duy quì lạy Hậu-chúa mà khóc rằng : « Tôi-vây Đặng-Ngai nơi Kỳ-son, vì có chiếu triệu một ngày ba lần, cho nên phải bỏ mà về, chẳng biết Bê-hạ triệu tôi làm chi vậy ? » Hậu - chúa làm thinh. Khương-Duy tâu rằng : « Huỳnh-Hạo gian xảo chuyên quyền, chẳng khác Thập-thương-thị đời vua Linh-đế. Vây xin Bê-hạ hãy lấy Trương-Nhượng và Triệu-Cao mà làm gương, giết phứt người ấy thì Triều-đình tự nhiên vô sự. » Hậu-chúa cười rằng : « Huỳnh-Hạo-là một đứa của trăm sai khiến, dầu có chuyên quyền đi nữa cũng không làm gì dặng. Ngày trước Đồng-Doãn cứ ghét nó hoài thì trăm cũng giận lắm. Thôi, khanh đừng nói đến chuyện ấy. Khương-Duy tâu rằng : « Ngày nay Bê - hạ không giết Huỳnh-Hạo thì sau chẳng khỏi mang họa. » Hậu-chúa nói : « Hễ thương thì muốn cho người ấy sống, ghét thì muốn cho người ấy chết. Sao khanh không biết rộng dung cho nó kia ? » Bèn khiến nôi thị ra phía sau non - bộ, kêu Huỳnh-Hạo lại mà khiến chịu tội với Khương-Duy. Huỳnh-Hạo lạy Khương-Duy mà khóc rằng : « Tôi biết có một việc châu chực Thánh-thượng, chẳng hề biết tới việc nước, xin Tướng-quân đừng nghe lời người dèm xiêm mà giết tôi, thì oan tôi lắm. » Lạy rồi thì khóc muốt. Khương - Duy

từ giã Hậu-chúa mà lui ra, đ n nhà Khước - Chánh thuật rõ chuyện ấy. Khước - Chánh than rằng : « Tướng-quân mang khốn còn gì đâu, nếu Tướng-quân mà có bề nào thì nhà nước ắt là không còn ! » Khương-Duy nói : « Xin Tiên-sanh chỉ vẽ kế chi cho tôi dặng an thân. » Khước-Chánh nói : « Tại Lũng-tây có một chỗ kêu là Đạp-trung, đất ấy phì nhiêu, sao Tướng - quân không bắc chước Võ-hầu, dâng biểu mà xin đồn điền chỗ ấy. Làm như vậy thì một là có lúa cho quân dùng, hai là thuộc hết các quận Lũng-hữu, ba là người Ngụy không dám ngó ngay Hớn-trung, bốn là Tướng-quân ở ngoài chấp chưởng binh quyền, không ai làm chi dặng. Ấy thiệt là kế bảo quốc an thân đó. Vậy xin Tướng-quân hãy làm cho gấp. » Khương-Duy cả mừng mà tạ rằng : « Lời Tiên-sanh thiệt như vàng ngọc. » Bèn dâng biểu tâu cùng Hậu-chúa mà xin đồn điền nơi Đạp-trung. Hậu-chúa nghe theo.

Khương-Duy trở về Hớn-trung, nhóm chư-tướng lại mà rằng : « Ta hưng binh mấy phen đó, cũng vì lương ít mà không thành công dặng. Nay ta đem tám muôn binh, đồn điền nơi Đạp-trung, chậm chậm mà toan việc lớn. Các người chinh chiến đã mệt mỏi, nay phải lui giữ Hớn-trung, binh Ngụy vận lương ngàn dặm, đường sá gay go, tự nhiên phải mệt, hễ mệt thì phải lui, chừng ấy thừa thế rượt theo thì ắt thành công dặng. » Bèn khiến Hồ-Tề giữ Hớn-thọ-thành, Vương-Hàm giữ Nhạc-thành, Trương-Mãng giữ Hớn-thành, Trương-Thơ và Phó-Kiểm đồng giữ Quang-ải. Sai cất xong rồi thì Khương-Duy đem tám muôn binh thẳng tới Đạp-trung mà đồn điền.

Đặng - Ngại nghe tin Khương - Duy đồn điền nơi Đạp-trung, cất bốn mươi cái trại liên lạc với nhau giống như hình rắn, thì sai người đến vẽ bôn-dồ làm biểu mà tâu cùng Ngụy-chúa. Tấn-công là Tư-mã-Chiêu nói : « Khương-Duy tới đánh Trung - nguyên đã nhiều phen, thiệt là tâm phúc chi hoạn. » Giã-Sung nói : « Khương-Duy học dặng tài nghề của Khổng-Minh khó mà trừ lằm ; phải dùng một tướng tri dũng, qua làm thích khách mà giết va, thì khỏi nhọc công quân - sĩ. » Quan Tùng-sự-trung-lang là Tuân-Huân nói : « Chẳng phải như vậy đâu. Nay Chúa-thực

dấm sa tữ-sắc, yêu dùng Huỳnh - Hạo. Đại - thần đều có lòng tị họa. Khương-Duy mà đồn diên nơi Đạp-trung đó, là muốn tị họa bảo thân mà thôi. Nếu sai đại - tướng đến đánh thì ắt thành công, lựa phải dùng kế thích khách làm chi vậy ? » Tư-mã-Chiêu cười rằng : « Lời ấy rất phải, ta muốn phạt Thục, vậy chớ có ai lãnh mạng làm tướng chăng ? » Tuân - Huân nói : « Đặng - Ngại là kẻ lương tài trong thế, nếu có Chung - Hội làm Phó-tướng thì việc lớn ắt xong. » Tư-mã-Chiêu cả mắng mà rằng : « Lời ấy thiệt hiệp ý ta. » Bèn triệu Chung-Hội mà hỏi rằng : « Ta muốn khiến người làm đại-tướng, qua đánh Đông-ngô, người liệu thế nào ? » Chung - Hội nói : « Ý Chúa - công không muốn đánh Ngô, duy muốn đánh Thục mà thôi. » Tư-mã-Chiêu cười rằng : « Người thiệt biết lòng ta lắm, nếu người phạt Thục thì phải dụng kế chi ? » Chung-Hội nói : « Tôi biết ý Chúa - công muốn phạt Thục, cho nên vẽ sẵn họa-đồ cho Chúa-công xem. » Tư - mã - Chiêu giở họa-đồ ra xem, thấy trong họa-đồ ấy biên rành chỗ nào an dinh hạ trại, chỗ nào tích thảo đồn lương, chỗ nào đáng tới, chỗ nào đáng lui, thấy thấy đều có pháp độ. Tư-mã-Chiêu cả mắng mà rằng : « Thiệt là lương-tướng. Vậy thì khanh hãy hiệp sức với Đặng-Ngại mà đánh Tây-thục. » Chung-Hội nói : « Đường Tây - thục rộng rãi không phải là một đường đi đặng mà thôi, xin khiến Đặng - Ngại phân binh đều tới một lược. » Tư - mã - Chiêu khen phải. Bèn nhứt diện phong cho Chung-Hội làm Trấn-tây-tướng-quân, chấp chưởng binh quyền, cai quản các đạo nhưn mã nơi Quang-trung, điều khiển binh mã nơi Thanh-châu, Từ-châu, Giảng-châu, Dự-châu, Kinh-châu và Dương - châu ; nhứt diện sai người đến khiến Đặng - Ngại cai quản các đạo binh nơi Lũng-thượng, khắc ký mã phạt Thục. Đặng-Đôn nói : « Khương-Duy hằng phạm Trung-nguyên, binh ta hao tổn rất nhiều, bây giờ lễ thì phải giữ gìn bờ cõi cho lắm, sao còn dám người vào chốn sơn - xuyên nguy hiểm như vậy, thiệt là gieo họa cho mình. » Tư-mã-Chiêu nổi giận mà rằng : « Ta muốn dấy binh nhưn nghĩa mà đánh vô đạo hôn quân, sao người lại dám cãi ta như vậy. » Bèn khiến Võ-sĩ dẫn Đặng - Đôn ra mà chém. Giây lâu Võ - sĩ dám dâng thủ - cấp thì ai nấy thấy đều kinh

khủng. Tư - mã - Chiêu nói : « Từ khi ta chinh đông đến nay, nghỉ ngơi đã dặng sáu năm, lương thảo binh khí đều đủ, nay ta nhứt định đánh Thục dặng có thả theo nước xuôi mà đánh Ngô luôn thể, ấy thiệt là kế già đồ liệc quách, theo ý ta tưởng, Vương-sĩ Tây - thục ở giữ Thành-đô chừng tám chín muôn, ở giữ biên - cương chừng bốn năm muôn, Khương - Duy đồn điền chừng sáu bảy muôn. Nay ta sai Đặng - Ngại đem mười muôn binh mà chặn Khương-Duy nơi Đạp-trung, không cho nó qua phía đông dặng, lại khiến Chung-Hội đem ba mươi muôn binh rông phân làm ba đạo, tới đánh Hớn-trung. Thục-chúa là Lưu-Thiện chẳng biết gì hết, bẻ phá hư phía ngoài rồi, thì phía trong đều rúng, chắc là Tây - thục phải về tay ta. » Các quan đều bài phục.

Nói về Chung - Hội, từ ngày lãnh chức Trấn-tây-tướng-quân, lòng e tiết lậu cơ mưu, cho nên đối rằng đem binh phạt Ngô, mà khiến các nơi phải sắm chiến thuyền cho sẵn, lại khiến Đường - Tư gom các hải-thuyền của nhơn-dân ở gần mé biển. Tư-mã-Chiêu không rõ ý gì. Bèn triệu Chung - Hội mà hỏi rằng : « Từ - đây qua Thục đi những đường bộ, người lại sắm thuyền làm chi vậy ? » Chung-Hội nói : « Nếu Tây - thục nghe ta khởi binh thì ắt cầu cứu với Đông-ngô. Vì vậy tôi mới hư trương thanh thế làm bộ phạt Ngô, ắt là Đông - ngô không dám vọng động ; nội trong một năm phá Thục xong rồi thì thuyền bè đã sẵn, tôi sẽ thả theo dòng nước mà phạt Ngô. » Tư - mã - Chiêu cả mừng, bèn khiến chọn ngày hưng sư.

Lúc ấy nhằm ngày mồng ba tháng bảy năm Kiến-nguyên nguyên thứ tư. Chung-Hội đem binh ra đi. Tư - mã - Chiêu đưa ra khỏi thành mười dặm, rồi mời trở lại.

Khi ấy Thiệu-Đề nói riêng với Tư-mã-Chiêu rằng : « Nay Chúa-công sai Chung-Hội đem binh phạt Thục, mà Chung-Hội là người tâm cao chí đại, nếu dễ va giữ đại - quyền một mình, tội e có đều bất trắc. » Tư-mã-Chiêu nói : « Dễ ta lại không biết sao ? » Thiệu - Đề nói : « Chúa - công đã biết, sao không sai người đồng lãnh chức ấy mà chia quyền. » Tư-mã-Chiêu khen phải.

Ấy là :

*Sớm biết tướng-quân lòng bạt hó,
Trong cơn nhơn-mã mới trì khu.*

Chưa biết việc sau ra thế nào hãy xem hồi sau phân giải.

ĐỆ NHỨT BÁ THẬP LỤC HỒI

*Đường Hớn-trung, Chung-Hội phân binh,
Núi Định-quân, Võ-hầu hiền thánh.*

Lúc ấy Tư-mã-Chiêu nói nhỏ với Thiệu-Đề rằng : « Trào-thần đều nói không nên đánh Thục, nếu ép mấy người ấy cầm binh ra đánh, thì ắt phải thua. Nay thấy Chung-Hội dâng kế phạt Thục thì biết lòng nó không sợ rồi. Hề lòng không sợ thì phá Thục ắt dặng ; phá Thục dặng rồi, người Thục thấy đều kinh tâm tán đởm, dầu cho Chung-Hội mà có biến sanh lòng khác đi nữa thì người Thục cũng không chịu giúp nó dẫu. Còn những binh Ngụy, hề dất thẳng rồi thì ai ai cũng muốn về nhà, có ai chịu nghe Chung-Hội ở đó mà làm phản dẫu. Việc ấy chẳng cần gì phải lo. Nay, mấy lời ta nói một mình người biết mà thôi, chẳng nên tiết lậu với ai hết. » Thiệu-Đề bái phục.

Nói về Chung-Hội đóng trại xong rồi thì nhóm chư-tướng lại mà truyềa lệnh. Lúc ấy có Giám-quân là Vệ-Hoang, Hộ-quân là Hồ-Liệt. Phó-tướng là Điền-Thục, Bàng-Hội, Điền-Chương, Viên-Xai, Kỳ-Kiện Hạ-hầu-Hàm Vương-Mãi, Hoang-phủ-Khải, Cú-An, và các tướng, cộng hết hơn tám mươi người. Chung-Hội nói với chư-tướng rằng : « Ý ta muốn dùng một người làm tiên-phuông, dặng mà gặp sông bắt cầu, gặp núi mở nẻo, có ai dám lãnh chức ấy chẳng ? » Nói vừa dứt lời thì có một người ứng tiếng mà rằng : « Tôi xin lãnh chức ấy cho. » Chung-Hội xem ra tướng ấy thiệt là Hứa-Nghi, con của Hứa-Chữ. Chư-tướng đều nói : « Thiệt đáng tiên-phuông lắm. » Chung-Hội nói với Hứa-Nghi rằng : « Người là con của Hồ-hầu cha con thấy đều có danh, mà chư-tướng lại đồng lòng bảo cử cho người làm chức tiên-phuông, vậy ngư ơ

phải lãnh năm ngàn binh kị, một ngàn binh bộ, phân làm ba đạo mà thẳng tới Hồn-trung. Ấy vậy người phải đi giữa mà đi ngã Tà-cốc, đạo binh phía tả đi ngã Lạc-cốc, còn đạo binh phía hữu thì đi ngã Tỳ-ngọ - cốc, trong ba ngã ấy ngã nào cũng đều gay hiểm. Vậy phải đắp đường cho bằng thẳng, sửa cầu cho chắc chắn, đục núi mở đàng làm cho khỏi đều ngăn trở. » Hứa-Nghi lãnh mạng đem binh ra đi. Còn Chung-Hội và chư - tướng thì đem binh theo sau.

Nói về Đặng - Ngại ở tại Lũng - tây, từ ngày tiếp đặng tờ chiếu của Tư-mã-Chiêu khiến phạt Thục, thì nhứt diện khiến Tư - mã - Vọng đem binh đến ngăn Khương-Duy, nhứt diện khiến quan Thứ - Sĩ nơi Ung - châu là Gia - các - Tụ, quan Thái-thủ nơi Thiên-thủy là Vương - Hân, quan Thái-thủ nơi Lũng-tây là Khiên - Hoảng, quan Thái-thủ nơi Kim-thành là Dương-Hân, đem bốn bộ binh mà theo mình.

Đêm ấy Đặng - Ngại nằm chiêm bao thấy mình lên núi cao mà ngó xuống Hồn-trung, rủi thì hụt chơn té xuống suối, giựt mình thức dậy, mồ hôi ướt đầm, ngồi mà chờ sáng, rồi vời Thiệu-Tuấn mà hỏi. Thiệu-Tuấn nói : « Kinh diệc có nói rằng : Trên núi có nước là quẻ kiển, quẻ ấy lợi tại Tây-nam mà bất lợi nơi Đông-bắc. Đức Khổng-Tử lại có nói : Quẻ kiển chế dặng phía Tây - nam, mà không chế dặng phía Đông-bắc, tới thì nên công, mà đường phải cùng. Tướng-quân đi đây đánh Thục ắt dặng, nhưng mà tướng-quân không dặng trở về. » Đặng - Ngại nghe nói như vậy mặt buồn dầu dầu, kể lấy có tờ tịch văn của Chung-Hội, khắc kỳ khởi binh, dặng có hội tại Hồn-trung. Đặng-Ngại khiến Gia - các - Tụ dẫn một muôn năm ngàn binh đến chặn đường về của Khương - Duy, lại khiến Vương - Hân dẫn một muôn năm ngàn binh đi đường phía tả mà đánh Đạp-trung ; Khiên-Hoảng dẫn một muôn năm ngàn binh, đi đường phía hữu mà đánh Đạp - thủy ; Dương - Hân dẫn một muôn năm ngàn binh, ở tại Cam-tông mà chặn ngã sau của Khương - Duy. Còn Đặng-Ngại dẫn binh ba muôn qua lại mà tiếp ứng.

Nguyên trong lúc Chung - Hội xuất sư, cờ xí nghiêm trang, quân - sĩ mạnh mẽ, ai nấy thấy vậy đều khen, duy có Lưu-Thiệt mỉm cười không nói chi hết. Vương - Tường thấy vậy thì nắm tay Lưu-Thiệt mà bảo rằng : « Hai tướng ấy khởi binh phen này, lấy Thục dặng chắng ! » Lưu-Thiệt nói : « Lấy Thục thì chắc dặng, song e hai người không dặng trở về. » Vương - Tường hỏi : « Có gì vậy ? » Lưu-Thiệt cười hoài không nói, mà Vương - Tường cũng không hỏi nữa.

Nói về Khương-Duy hay dặng Bắc-ngụy đem binh chinh phạt, thì làm biểu mà xin Hậu-chúa sai Trương-Dực đem binh đến giữ Dương-bình-quang, Liêu - Hóa đem binh đến giữ tại cầu Âm - bình, lại có tâu rằng : « Nếu mất hai chỗ ấy thì Hôn-trung ắt là không còn, vậy xin Bệ - hạ sai sứ vào Ngô mà cầu cứu, còn tôi thì khởi binh Đạp-trung mà cự địch. » Hậu - chúa tiếp dặng biểu ấy thì triệu Huỳnh-Hạo mà rằng : « Bắc - ngụy đem binh gia phạt, nước ta phải liệu thế nào ? » Huỳnh - Hạo tâu rằng : « Ấy là Khương-Duy ý muốn lập công, cho nên dặng biểu mà nói như vậy, xin Bệ - hạ an lòng chẳng nên lo lắng việc ấy. Tôi nghe trong thành đây có một bà bóng, thờ phượng một vị thần linh, rõ biết các việc kiết hung, xin Bệ - hạ hãy triệu đến mà hỏi. Hậu-chúa nghe theo, bèn khiến đặt bày tế vật nơi Hậu-diện, rồi sai Huỳnh-Hạo đi rước bóng ấy vào cung mà mời ngồi lên long sàng. Hậu - chúa đốt hương mà vái vừa xong, bóng ấy bỏ tóc xả nhảy nhót một hồi, rồi lại chạy vòng quanh theo bàn án. Huỳnh - Hạo tâu với Hậu-chúa rằng : « Thần như đã giận rồi đó, xin Bệ-hạ khiến kẻ tả hữu lui ra, để một mình Bệ-hạ vái mà thôi. » Hậu-chúa nghe theo, đuổi hết Thị - thần rồi lạy hai lạy mà vái. Bóng ấy nói lớn rằng : « Tôi là Thổ-thần nơi Tây - xuyên đây, từ rày sắp lên Bệ - hạ vui hưởng Thái-bình, còn hỏi việc gì nữa, nội vái năm sau nước Ngụy sẽ về Bệ-hạ. » Nói rồi thì té xiêu xuống đất, giây lâu mới tỉnh lại. Hậu - chúa cả mừng, bèn trọng thưởng bóng ấy. Từ ấy tin theo lời bóng, mà chẳng kể đến lời Khương-Duy, mỗi ngày cứ việc yến ẩm trong cung hoài.

Khương-Duy dâng biểu cáo cấp nhiều phen, đều bị Huỳnh-Hạo yếm ần, vì vậy cho nên mới hư việc lớn.

Nói về Chung-Hội kéo đại hình thẳng tới Hôn-Trung, Tiên-phương là Hứa-Nghi muốn lập đầu-công, đi gần đến ải Nam-trình thì nói với bộ-tướng rằng : « Qua khỏi ải này thì tới địa phận Hôn-trung rồi. Ta tưởng binh mã trên ải chắc là không dặng bao nhiêu, vậy thì chúng ta phải rặng sức mà lấy cho dặng ải ấy. » Chư-tướng lãnh mạng, thấy đều rặng sức kéo tới, tướng Thục giữ ải tên là Lư-Tồn hay tin binh Ngụy gần đến, thì phục quân-sĩ nơi hai bên cầu, sẵn sẵn cung nỏ liên-châu của Võ-hầu để lại, mà chờ binh Ngụy đến. Đền chừng Hứa-Nghi đem binh tới đó, vừa nghe một tiếng sanh gỗ thì bản tên quăng đã như mưa. Hứa-Nghi lật dật lui lại, song đã chét hết vai mười quân kị, binh Ngụy cả thua, Hứa-Nghi về báo với Chung-Hội. Chung-Hội bèn thân đi với một trăm quân kị đèn đó mà xem, quả nhiên tên bắn như mưa, Chung-Hội lật dật quày ngựa trở lại. Lư-Tồn ở trên ải đem năm trăm binh mã rượt theo. Chung-Hội giục ngựa qua cầu, ngựa ấy lọt chơn xuống cầu, làm cho Chung-Hội phải té xuống ngựa, Chung-Hội lật dật dắc ngựa, dặng có qua cầu, song ngựa rút chơn không dặng, túng phải bỏ ngựa mà chạy bộ. Lư-Tồn rượt theo vừa kịp, lại bị tướng Ngụy là Tuân-Khải quay lại mà bắn Tur-Tồn một mũi, liền nhào xuống ngựa.

Chung-Hội thấy Lư-Tồn thác rồi thì thừa thế giục binh thẳng tới mà đoạt ải ấy. Xong việc rồi thì ban thưởng cho Tuân-Khải một bộ yên ngựa và khôi-giáp, lại cho làm chức Hộ-quân. Rồi lại cho đòi Hứa-Nghi đến mà quở rằng : « Người làm Tiên-phương lẽ phải gặp núi mở nẻo gặp sông bắt cầu, còn những cầu củ thì sửa lại cho chắc, đường củ thì bồi bổ cho bằng thẳng, cơ sao người để cho cầu hư, đến nỗi ngựa ta phải sụp chứt nữa ta đã rớt xuống cầu rồi, nếu lúc ấy không có Tuân-Khải thì mạng ta ắt là không còn, người đã không vâng hiệu lệnh như vậy, ta phải cứ theo quân pháp mà làm. » Bèn khiển võ-sĩ dẫn Hứa-Nghi ra mà chém. Chư-tướng thưa rằng : « Cha va là Hứa-Chữ có công với triều đình rất nhiều,

xin Đò-đốc dung thứ cho va một phen. » Chung-Hội nổi giận mà rằng : « Hiệu lệnh không minh, trị chúng sao đặng ? » Bèn khiến chém đầu Hứa-Nghi. Chư tướng thấy vậy thấy đều kinh sợ.

Lúc ấy, Vương - Hàm giữ Lạc-thành, Trương - Mãng giữ Hớn-trung, thấy binh Ngụy mạnh thế như vậy thì không dám ra đánh, cứ việc đóng cửa mà cố thủ. Chung-Hội truyền lệnh rằng : « Việc binh qui tại nơi mau, vậy thì Lý-Phụ phải vây Lạc-thành, Tuân-Khải phải vây Hớn-trung. » Hai tướng lãnh mạng ra đi. Còn Chung - Hội bản thân đem binh đến lấy Dương-bình-quang, tướng giữ ải ấy là Phó-Kiểm và Trương-Thơ, đương có nghị kế mà giữ ải. Trương-Thơ nói : « Binh Ngụy rất đông, thế cự không nổi, chi bằng cố thủ là hơn. » Phó - Kiểm nói : « Không phải dẫu, binh Ngụy ở xa mới đến, sức đã mỏi mệt, tuy nhiều cũng không đủ sợ, nếu bây giờ đây chúng ta không đánh với nó, thì Hớn-trung và Lạc-thành ắt là phải mất. » Trương - Thơ làm thinh. Kế lấy quân-sĩ báo rằng : « Binh Ngụy đã đến trước ải rồi. » Trương-Thơ và Phó-Kiểm lên ải mà xem. Chung - Hội giờ roi chỉ hai người ấy mà nói lớn rằng : « Nay ta cứ đại binh đến đây, nếu hai người qui hàng thì cũng y theo chức cũ mà dùng, còn như không đầu, chờ đến phá ải đặng, thì ắt là ngọc đá đều bị cháy. » Phó-Kiểm nổi giận khiến Trương - Thơ giữ ải, còn mình thì đem ba ngàn binh kéo xuống mà đánh với Chung-Hội. Chung-Hội lui binh trở lại Phó-Kiểm thừa thế rượt theo, song theo chưa đặng bao xa thì binh Ngụy áp lại mà vây Phó - Kiểm. Phó-Kiểm vừa muốn quay lại mà vào ải thì thấy trên ải đã dựng cờ hiệu của Ngụy rồi. Trương-Thơ lại kêu lớn rằng : « Ta đã đầu Ngụy rồi. » Phó - Kiểm nổi giận mắng rằng : « Mi là đứa vong ân bội nghĩa, còn mặt mũi nào dám thấy Thiên-tử ? » Bèn rằng sức tử chiến với binh Ngụy, nhưng mà xông ra cũng không khỏi, thì ngược mặt lên trời mà than rằng : « Ta sống đã làm tôi nước Thục, thác cũng làm ma nước Thục mà thôi. » Bèn tự vận mà thác tại đó.

Chung-Hội lấy đặng Dương-bình-quang, thấy trong ải ấy binh khí và lương thảo rất nhiều thì trong lòng cả

màng, bèn khao thưởng tam-quân. Đêm ấy Chung - Hội đương ngủ xảy nghe phía Tây-nam la ó vang dầy, lật đật ra xem, té ra không thấy chi hết. Chung - Hội vào ngủ thì lại có như vậy nữa. Đêm ấy quân - sĩ không ai ngủ đặng. Rạng ngày Chung - Hội sai người đi thám thính bốn phía, thì người ấy về báo rằng : « Cách đây mười dặm chẳng có một người. » Chung - Hội không tin, bèn thân đi với quan Hướng-đạo và một trăm quân-ki, qua phía Tây-nam mà xem, thấy có một hòn núi, mà núi ấy lại có sát khí xung lên, mây giăng bốn phía, mù mịch đầu non, thì gò ngựa lại mà hỏi quan Hướng-đạo rằng : « Núi ấy tên gì ? » Quan Hướng - đạo đáp rằng : « Núi ấy tên là Định-quân-sơn, ngày trước Hạ-hầu-Huyền bị thác tại đó. » Chung-Hội nghe nói mặt buồn dàu dàu, bèn quày ngựa trở lại mà đi vòng theo bờ núi. Xảy dàu cuộn phong nổi lên, sau lưng có vài ngàn quân-ki, nương theo luồng gió mà kéo tới. Chung-Hội cả kinh giục ngựa mà chạy. Quân-sĩ vì sợ mà chạy, cho nên nhiều kẻ bị té xuống ngựa, đến chừng về tới Dương-bình-quang thì không hao một người, duy có trầy mặt, trầy tay mà thôi. Hỏi lại quân-sĩ thì ai nấy đều nói : « Duy thấy nhưn mã trong đêm mây bay, rần rần kéo đến, nhưng mà lại gần thì không chém giết ai hết, giống như một luồng gió trốt mà thôi. » Chung-Hội hỏi tướng Thục mới đầu là Trương-Thơ rằng : « Định-quân-sơn có miếu chẳng ? » Trương - Thơ nói : « Có miếu thờ Gia-các Võ-hầu. » Chung-Hội cả kinh mà rằng : « Nếu vậy chắc là Võ-hầu hiển thánh đây. Ta phải đến đó mà tế người. »

Ngày thứ Chung-Hội khiến làm thịt một con trâu, sắm đủ tế vật, đem đến trước mồ Võ-hầu mà tế. Tế rồi gió tạnh mây tan, sắc trời tỏ rạng. Bình Ngụy cả mừng, đều lạy tạ mà trở về dinh.

Đêm ấy Chung-Hội nằm ngủ, xảy có một trận gió đến, thấy có một người bạch khăn tròn, cầm quạt lông, mây thanh mắt sáng giống tướng thần - tiên, vào đến trước giường. Chung - Hội đứng dậy chào hỏi mà rằng : « Ông là ai, ở đâu mà tôi không biết. » Người ấy đáp rằng : « Mang ơn cố cấp, cho nên đến đây mà dặn một lời. Vả

chẳng nghiệp Hôn đã tàn, không thể cải trời dặng, song le sanh-linh nơi Đông - xuyên và Tây - xuyên đó, thác về việc binh, cách như vậy, thì cũng tội nghiệp lắm. Ấy vậy, khi người vào đến cõi ấy, xin đừng tàn hại sanh-linh. » Nói rồi thì đi liền. Chung - Hội tỉnh giấc biết là Võ-hầu, thì lấy làm kinh sợ lắm. Bèn truyền lệnh cho đạo binh đi trước, phải dựng một cây cờ đề bốn chữ *Bảo-quốc-an-dân* cho lớn. Nếu ai giết quấy một tên dân thì phải lấy mạng thường mạng. Vì vậy, nhơn dân nơi Hôn - trung đều ra thành mà nghinh tiếp.

Nói về Khương - Duy ở nơi Đạp - trung, nghe tin binh Ngụy gần đến, thì nhứt diện truyền tờ hịch mà khiến Liêu-Hóa, Trương - Dực và Đồng - Khuyết đem binh cứu ứng; nhứt diện sắp đặt tướng tá mà chờ binh Ngụy đến.

Ngày kia quân - sĩ báo với Khương - Duy rằng: « Binh Ngụy đã đến. » Khương-Duy đem binh ra cự. Tướng Ngụy là Vương - Hân ra trận mà nói lớn rằng: « Ta có binh ròng ba vạn, phân làm hai mươi đạo mà kéo tới. Nếu Người không đầu cho sớm, thiệt là chẳng biết mạng trời. » Khương-Duy nổi giận buôi thương giục ngựa xốc tới mà đánh Vương-Hân. Vương - Hân mới đánh ba hiệp, thì đã giục ngựa chạy dài. Khương-Duy giục binh rượt theo vừa dặng hai mươi dặm, thì nghe chiêng trống vang dậy, có một đạo binh giăng ra giữa đường, có cờ đề chữ: *Lũng-tây thái-thủ Khiên-Hoảng*. Khương-Duy cười rằng: « Bọn ấy đều chẳng phải là trang địch - thủ của ta. » Bèn giục binh rượt theo mười dặm nữa, thì gặp Đặng - Ngại đem binh đến, quân - sĩ hai bên đánh nhau một trận, còn Khương - Duy thì ráng sức mà giao chiến với Đặng-Ngại, đã mười mấy hiệp, chưa định hơn thua, xảy nghe phía sau có tiếng chiêng trống, Khương-Duy lật đật lui lại, thì có quân-sĩ chạy đến báo rằng: « Các trại nơi Cam-tòng đều bị Thái-thủ Kim-thành là Dương - Hân đốt hết rồi. » Khương - Duy cả kinh, bèn khiến Phó - tướng ở lại đóng trại tại đó mà cự cầm chừng với Đặng - Ngại. Còn mình thì rút binh đi cứu Cam-tòng. Đi dọc dặng lại gặp Dương-Hân, Dương - Hân không dám giao chiến, cứ noi theo đường núi mà chạy dài. Khương-Duy rượt theo đến giữa

núi, thì có cây đá trên núi lãng xuống rất nhiều, lên nữa không đặng. Khương - Duy túng phải trở về. Về đến nữa đường thì gặp binh Thục bị Đặng - Ngai rượt tới đó. Lại có binh Ngụy kéo tới rất đông mà vây Khương - Duy vào giữa. Khương - Duy xung đột giải vây mà ra, kéo binh về trại, cố thủ mà chờ binh cứu. Kế lấy quân lưu - tinh - mã chạy đến báo rằng : « Chung - Hội đã lấy đặng Dương-bình-quang, Phó - Kiểm thì tử trận, Trương - Thợ thì đầu Chung-Hội, bây giờ nội miệc Hôn-trung đã thuộc về Ngụy hết rồi ; tướng giữ Lạc-thành là Vương - Hàm, tướng giữ Hôn-thành là Trương-Mãng nghe tin Hôn-trung đã thất thì cũng mở cửa thành mà đầu Ngụy rồi ; còn Hồ - Tế không dám cự địch, nên phải trốn về Thành - đô mà cầu cứu. » Khương - Duy cả kinh, liền truyền nhổ trại, kéo binh đi đêm mà đến Xuyên-khâu, thì thấy phía trước có một đạo binh giăng trận, tướng cầm đạo binh ấy là Dương - Hân, đương làm thái thú nơi Kim-thành. Khương-Duy vồ ngựa lược tới mà đánh với Dương - Hân. Đánh mới vài hiệp Dương-Hân thua chạy. Khương-Duy giục ngựa rượt theo, giương cung mà bắn ba mũi đều không trúng. Khương-Duy nổi giận bẻ cung mà quăng xuống đất, giục ngựa hươi thương mà rượt theo. Ngựa ấy sầy chơn làm cho Khương-Duy té nhào. Dương-Hân thấy vậy vồ ngựa lược tới mong giết Khương-Duy. Khương - Duy nhảy dựng lên đâm nhằm đầu ngựa của Dương - Hân. Dương - Hân liền nhào xuống ngựa. Kế lấy binh Ngụy ào tới, cứu Dương-Hân mà chạy lui lại. Khương - Duy nhảy lên ngựa vừa muốn rượt theo. Xảy đâu Đặng-Ngai ở phía sau kéo binh đến. Khương - Duy phải thâu binh mà trở về Hôn - trung. Kế lấy quân-sĩ báo rằng : « Ung - châu thứ-sử là Gia-các-Tự đã chặn đường về cửa ta rồi. » Khương-Duy túng phải đóng trại dựa núi, còn binh Ngụy thì đồn nơi đầu cầu Âm-bình. Khương - Duy tới lui không đặng, bèn than dài rằng : « Trời hại tôi rồi ! » Phó - tướng là Ninh-Tùy nói : « Binh Ngụy dễ binh chặn đường nơi cầu Âm-bình, thì binh giữ Ung-châu chắc là ít lắm, nếu tướng-quân đi đường Không-hâm-cốc mà đánh Ung-châu, Gia-các-Tự ắt phải rút binh nơi cầu Âm-bình mà cứu châu ấy ; chừng ấy tướng-quân dẫn binh đi lấy Kim-các, thì sẽ khôi phục

Hớn-trung dặng. » Khương - Duy nghe theo, bèn kéo binh đi ngã Khổng-hàm-cốc mà lấy Ung-châu. Quân thám bên Ngụy hay dặng chuyện ấy, về báo với Gia-các-Tự. Gia-các-Tự cũ kinh mà rằng : « Ung-châu là chỗ hiệp binh, nếu có sơ sẩy ắt là Triều-dinh bắt tội ta chớ chẳng không. » Bèn rút binh mà cứu Ung-châu, để lại một đạo binh ở giữ đầu cầu.

Còn Khương-Duy đi dặng ba mươi dặm, liệu biết binh Ngụy đã rút rồi, bèn quày binh lại mà thẳng đến đầu cầu, thì quả nhiên binh Ngụy đã rút hết, còn có một ít quân sĩ ở đó giữ trại mà thôi. Khương-Duy giục binh ào tới, chém giết một trận mà đốt lết dinh trại. Gia-các-Tự thấy lửa cháy phía ấy, quày binh trở lại, thì Khương - Duy đi đã xa rồi.

Khương - Duy đương đi, lại gặp Liêu - Hóa và Trương-Dực đem binh đến thì hỏi lại các chuyện trước. Trương-Dực nói : « Huýnh-Hạo nghe lời bóng chàng, không chịu phát binh, tôi nghe Hớn-trung đã thất, nên mới đem binh đến đây ; té ra quả bị Chung-Hội lấy rồi. Nay nghe tướng-quân bị vây, cho nên đến đây mà tiếp ứng. » Liêu - Hóa nói : « Bây giờ bốn phía đều chịu mũi giặc, lương hương lại không thông dặng, chi bằng lui lại mà giữ Kim-các, rồi sẽ liệu toan kế khác. Khương-Duy nghi nan chưa quyết, xây có quân báo rằng : « Chung - Hội và Đặng-Ngai phân binh mà kéo đến. » Khương - Duy ý muốn phân binh cự địch. Liêu-Hóa nói : « Chỗ này đất hẹp lại nhiều đường, chi bằng lui lại giữ Kim - các. Nếu để cho thất Kim-các, chúng ta ắt không đường về. » Khương - Duy nghe theo. Bèn dẫn binh mà thẳng tới Kim - các. Đi gần tới ải, xây nghe trống gióng om sòm, cờ xí lố-xổ, té ra có một đạo binh đã chiếm ải ấy rồi.

Ấy là :

*Hớn-trung hiểm tuấn đã không có,
Kim-các phong ba lại nổi lên.*

Chưa biết việc ra thế nào hãy xem hồi sau phân giải.

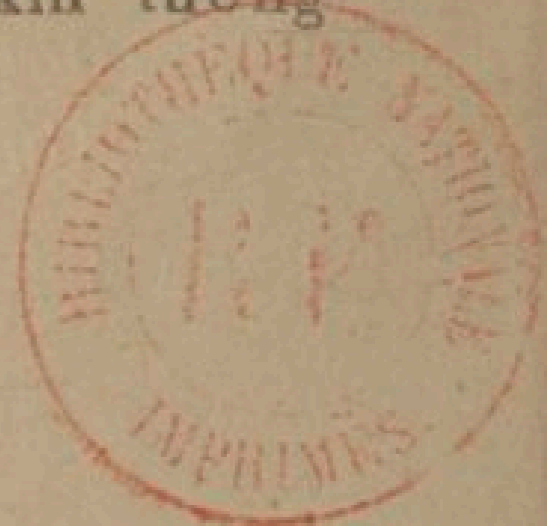
ĐỀ NHỨT BA THẬP THẤT HỒI

*Đặng-sĩ-Tải lên qua ngã Âm-bình,
Gia-các-Chiêm từ chiến nơi Miêng-trước*

Nói về Đồng - Khuyết nghe binh Ngụy đã vào cõi Thục, thì đem hai muôn binh mà giữ Kim-các. Ngày ấy thấy binh Khương-Duy kéo đến, ngỡ là binh Ngụy, bèn thân ra đó mà xem, té ra là binh của Khương - Duy, Liâu-Hóa và Trương-Dực, thì Đồng-Khuyết cả mừng, lật dật nghênh tiếp vào ải, rồi khóc mà thuật chuyện Huỳnh - Hạo cho Khương-Duy nghe. Khương - Duy nói : « Xin ông chớ lo. Nếu còn tôi đây thì không để cho Ngụy lấy Thục đâu. Bây giờ phải giữ Kim - các, rồi sẽ chậm chậm mà toan mưu kế. » Đồng - Khuyết nói : « Ắi này tuy có thể giữ, nhưng mà thành-dò không ai, nếu một mai mà mất chỗ ấy thì thể thân đã mất hết rồi. » Khương - Duy nói : « Thành dò hiểm trở lắm, chẳng phải là dễ lấy đâu. » Nói vừa dứt lời, kẻ lấy quân báo rằng : « Gia - các - Tự phân binh kéo đến dưới ải. » Khương - Duy nổi giận, dẫn binh xuống ải, lược trận Ngụy, tả xung hữu đột, chém giết một trận, Gia-các-Tự cả thua, lui lại vài mươi dặm mà hạ trại. Kiểm điểm binh lại thì bị tác rất nhiều. Binh Thục đoạt thủ binh khí và ngựa voi vô số. Khương - Duy thâu binh mà lên ải.

Lúc ấy Chung - Hội đóng trại cách ải hai mươi dặm, Gia-các-Tự đến trại mà chịu tội. Chung-Hội nổi giận mà rằng : « Ta khiến người ở giữ đầu cầu Âm-bình mà chặn đường về của Khương-Duy, sao lại để cho đến nơi thất di, lại còn tự chuyên tấn binh, cho nên mới bị thua như vậy, tội ấy đáng chết hay chưa ? » Gia-các-Tự thưa rằng : « Khương-Duy quỷ kế rất nhiều, giả chước đem binh đi lấy Ung-châu, tôi sợ nó lấy châu ấy, cho nên dẫn binh đi cứu, nó lại thừa cơ mà tâu thoát, tôi rượt theo nó đến ải, chẳng dè lại bị thua như vậy, xin tướng-quân dung thứ. »

(Muốn biết việc thế nào
xin coi tiếp cuốn thứ 31 thì rõ).



rc
Tayc,
ly thay
u than
u-Hoa
ghinh
o cho
o lo
dau.
toan
giu,
at cho
noi:
> Noi
phan
binh
oi
al.
at
nh
n,
n
a
i

0000

(thanh thanh)

0000

0000

0000

0000

0000

0000

0000

0000

0000

0000

0000

0000

(thanh thanh)

0000

0000

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

CUA NHÀ IN TÍN-ĐỨC THƯ XÃ

(Tiếp theo)



Ma-y thần tượng. 0\$20

Tuồng cái lương (có hình)

Bữu cảnh trùng duyên.	0 60
La Thông tảo bắc.	0 60
Mai trần tái ngộ.	0 60
Mạnh lệ quân già trai.	0 60
— chắm trường thi.	0 60
— chân mạch.	0 60
— thoát hải.	0 60
Tây Thi gặp Phù-Ta.	0 60
— vi nước liễu minh.	0 60
Vỏ-Tòng sát tầu.	0 60
Xử bá đao Từ hải Thọ.	0 60
Quả bảo kỳ duyên.	0 60

Tuồng cái lương (không hình)

Sĩ Long bội ước.	0 20
Vương sô phối hiệp.	0 50